

NGUYỄN XUÂN THỊNH

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN
HÓA Ở THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH
PHÚ THỌ**

TIỂU LUẬN QUẢN LÝ VĂN HÓA Khóa

3

(2016 - 2017)

Hà Nội, 2017

NGUYỄN XUÂN THỊNH

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA
Ở THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ**

Chuyên ngành: Quản lý văn hóa

Mã số: 60310642

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Trần Đình Tuấn

Hà Nội, 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận văn này là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các số liệu và trích dẫn trong luận văn là chính xác, trung thực và chưa được công bố trong bất cứ công trình nào.

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn với nghiên cứu của mình.

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2017

Tác giả luận văn

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Thịnh

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CT	: Chỉ thị
BVHTTDL	: Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch
NĐ	: Nghị định
Nxb	: Nhà xuất bản
QĐ	: Quyết định
SVHTTDL	: Sở Văn hóa Thể thao & Du lịch
tr	: trang
TTg	: Thủ tướng
TW	: Trung ương

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN VỀ THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ	7
1.1. Cơ sở lý luận	7
1.1.1. Khái niệm quản lý nhà nước về văn hóa	7
1.1.2. Nội dung, nguyên tắc, phương pháp quản lý nhà nước về văn hóa và đặc điểm quản lý văn hóa cấp huyện, thành, thị	10
1.2. Khái quát về thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	18
1.2.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa - xã hội	18
1.2.2. Đặc điểm hoạt động văn hóa ở thị xã Phú Thọ	22
Tiểu kết	23
Chương 2: QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA Ở THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ	25
2.1. Chủ thể quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ	25
2.1.1. Về chức năng	25
2.1.2. Về nhiệm vụ, quyền hạn	26
2.2. Tình hình quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hoá ở thị xã Phú Thọ	28
2.2.1. Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở	28
2.2.2. Thông tin, tuyên truyền, cổ động	39
2.2.3. Kinh doanh sản phẩm và dịch vụ văn hóa	41
2.2.4. Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa	46
2.3. Đánh giá công tác quản lý văn hóa ở thị xã Phú Thọ	47
2.3.1. Thành tựu	47
2.3.2. Hạn chế	51
Tiểu kết	54

Chương 3: PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA Ở THỊ XÃ PHÚ THỌ	56
3.1. Phương hướng, nhiệm vụ quản lý văn hóa ở thị xã Phú Thọ	56
3.1.1. Phương hướng	57
3.1.2. Nhiệm vụ	61
3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ	64
3.2.1. Công tác phối hợp giữa ngành văn hóa với các cơ quan liên quan	64
3.2.2. Tăng cường công tác quản lý hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng	65
3.2.3. Công tác xây dựng, quy hoạch và quản lý các thiết chế văn hóa	66
3.2.4. Công tác đào tạo đội ngũ cán bộ văn hóa	67
Tiểu kết	68
KẾT LUẬN	70
TÀI LIỆU THAM KHẢO	73
PHỤ LỤC	77

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay, Đảng ta đã khẳng định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Đảng ta chủ trương xây dựng một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, là chủ trương phù hợp với đặc trưng của văn hóa và quy luật phát triển của nhân loại. Trong xu thế toàn cầu hóa về mặt kinh tế, hội nhập vững chắc vào nền kinh tế thế giới, nền văn hóa mà chúng ta xây dựng mang nội dung cốt lõi là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vừa kết tinh truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc, vừa tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại, khẳng định được tầm vóc, trình độ, bản lĩnh Việt Nam trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, tiếp xúc và giao lưu văn hóa trong bối cảnh mới, mở cửa và xu hướng toàn cầu hóa hiện nay cũng bộc lộ những thách thức như sự tụt hậu về văn hóa so với tốc độ phát triển kinh tế, tạo ra sự chênh lệch về phát triển văn hóa. Sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại từ bên ngoài và lối sống ngoại lai, thực dụng, vụ lợi, thích hưởng lạc, sa đọa ... đã làm cho một số giá trị văn hóa, đạo đức và nếp sống gia đình truyền thống có nguy cơ bị mai một và xuống cấp. Môi trường đạo đức và văn hóa lành mạnh bị đe dọa nghiêm trọng, có nguy cơ dẫn tới khủng hoảng tinh thần, mất phương hướng lựa chọn các giá trị, lối sống và niềm tin của một bộ phận công chúng.

Sau hơn một thế kỷ xây dựng và phát triển, ngày 29/12/2010, thị xã Phú Thọ chính thức được công nhận là Đô thị loại III, ngày 05/5/2013 và ngày 17/01/2014 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 180 về việc phê duyệt đề án nâng cấp thị xã trở thành Thành phố trực thuộc tỉnh vào năm 2016. Đây là điều kiện thuận lợi để thị xã Phú Thọ khai thác tối đa

tiềm năng, lợi thế nhằm thúc đẩy KT-XH phát triển, xây dựng Thị xã xứng đáng là một trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục và khoa học kỹ thuật phía Tây Tây Bắc của tỉnh và đất nước.

Cùng với phát triển kinh tế, Thị xã đã chú trọng phát triển hài hòa các lĩnh vực văn hóa xã hội. Các giá trị văn hóa truyền thống được phát huy, công tác xã hội hóa hoạt động văn hóa được thực hiện có hiệu quả. Đời sống văn hóa ở cơ sở đã có bước phát triển, hoạt động văn nghệ quần chúng được duy trì, các thiết chế văn hóa, thông tin được đầu tư xây dựng, bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động văn hóa thông tin trên địa bàn. Chất lượng giáo dục đào tạo và các hoạt động văn hóa thể thao, chương trình lao động việc làm, giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội có nhiều đổi mới, thực hiện có hiệu quả.

Tuy nhiên trong công tác quản lý văn hóa vẫn bộc lộ một số hạn chế như: Nhận thức của một số ngành, cá nhân về vai trò của văn hóa đối với sự phát triển kinh tế xã hội, chưa đầy đủ; Chế độ đãi ngộ cho cán bộ làm công tác văn hóa ở địa phương còn thấp; Cơ sở vật chất kỹ thuật đầu tư cho phát triển văn hóa còn nghèo nàn, chính sách đầu tư cho sự nghiệp văn hóa hiện nay chưa được quan tâm thỏa đáng, chưa đáp ứng kịp sự phát triển của văn hóa... Vì vậy tôi nghiên cứu đề tài ***“Quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ”*** nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý phù hợp với tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa của địa phương trong giai đoạn hiện nay.

2. Tình hình nghiên cứu

Hiện nay, vấn đề quản lý nhà nước về văn hóa đang được sự quan tâm của giới nghiên cứu cũng như các nhà lãnh đạo, quản lý văn hóa. Có thể khái quát các công trình nghiên cứu về phương diện lý luận và thực tiễn liên quan đến đề tài như sau:

Nhóm thứ nhất: Những công trình bước đầu xây dựng hệ thống lý luận về quản lý văn hóa:

- Hoàng Sơn Cường (1998), *Lược sử quản lý văn hóa ở Việt Nam*, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin. Trong tài liệu này, tác giả đã đưa ra những nội dung chủ yếu của các cách thức quản lý văn hóa thông qua các thời kỳ, các triều đại, cách quản lý đó chủ yếu dựa trên hương ước, lệ tục.

- Lê Như Hoa (2002), *Văn hóa vì sự phát triển xã hội*. Tác giả nêu lên quá trình phấn đấu vì sự nghiệp xây dựng một nền văn hóa và phát triển tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, giáo dục văn hóa và sự phát triển xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, xã hội hóa hoạt động văn hóa...

- Phan Văn Tú (1994), *Cơ sở lý luận của quản lý văn hóa*, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin. Tác giả đã nêu lên những cơ sở lý luận cơ bản trong công tác quản lý văn hóa.

- Tập thể tác giả Phan Văn Tú, Nguyễn Văn Hy, Hoàng Sơn Cường, Lê Thị Hiền, Trần Thị Diên (1998), *Quản lý hoạt động văn hóa*, Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin. Nhóm tác giả đã nêu những vấn đề chủ yếu như: chính sách quản lý, hoạt động văn hóa, nội dung quản lý các hoạt động văn hóa và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở hiện nay.

- Hoàng Vinh (2006), *Mấy vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng văn hóa ở nước ta*. Tác giả bàn về những vấn đề văn hóa trong đời sống xã hội Việt Nam hiện nay như: Di sản văn hóa dân tộc, xây dựng đời sống văn hóa cộng đồng, hoạt động vui chơi giải trí và vai trò của nó trong xã hội, cội nguồn của văn hóa và đạo đức ...

Các công trình nghiên cứu này, bước đầu làm rõ những vấn đề trên phương diện lý luận của công tác quản lý văn hóa, như: Mối quan hệ giữa văn hóa và kinh tế, đại cương về quản lý hoạt động văn hóa, chính sách quản lý hoạt động văn hóa, nội dung quản lý hoạt động văn hóa, quản lý xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở hiện nay.

Nhóm thứ hai: Một số luận án, luận văn, đề tài khoa học liên quan đến vấn đề quản lý văn hóa, quản lý các hoạt động văn hóa cơ sở.

- Đinh Thị Vân Chi (2005), chủ nhiệm đề tài cấp Bộ: *Quản lý nhà nước đối với thị trường băng đĩa trong giai đoạn hiện nay*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội.

- Nguyễn Thị Hương (2006), chủ nhiệm đề tài cấp Bộ: *Thị trường văn hóa phẩm ở nước ta - hiện trạng và giải pháp*, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

- Đàm Thị Thái (2009), *Quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn thị xã Sầm Sơn*, Luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội.

- Trần Chiến Thắng (2008), *Hoạt động văn hóa và sản phẩm văn hóa trong cơ chế thị trường định hướng XHCN ở nước ta hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội.

- Lê Thanh Trung (2009), *Quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn quận Cầu Giấy - thành phố Hà Nội hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Quản lý văn hóa, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội.

Các kết quả nghiên cứu của các luận án, luận văn và công trình khoa học trên đây đã nghiên cứu về mối quan hệ giữa phát triển văn hóa và kinh tế thị trường trong điều kiện hiện nay của đất nước, góp phần làm sáng tỏ về phương diện lý luận của quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, về quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực cụ thể của văn hóa, bước đầu nghiên cứu, khảo sát thực trạng quản lý nhà nước về văn hóa cấp cơ sở ở một số địa phương. Các kết quả nghiên cứu trên có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc xây dựng, hoàn thiện thể chế quản lý trên lĩnh vực văn hóa ở nước ta hiện nay, trong đó có vấn đề quản lý nhà nước về văn hóa ở cấp quận/huyện/thành/thị và ở cơ sở.

Như vậy, chưa có công trình, đề tài nghiên cứu nào nghiên cứu một cách có hệ thống vấn đề quản lý văn hóa ở thị xã Phú Thọ trong giai đoạn hiện nay. Từ những thành quả của các nghiên cứu trên, tác giả luận văn sẽ vận dụng để làm cơ sở lý luận và áp dụng thực tiễn để giải quyết những yêu cầu đặt ra của đề tài.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu thực trạng công tác quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ. Từ đó, đề xuất những giải pháp thiết thực nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn hóa ở Thị xã.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để thực hiện mục tiêu trên, luận văn tập trung nghiên cứu các vấn đề sau:

- Nghiên cứu những vấn đề lý luận chung của quản lý nhà nước về văn hóa và đặc điểm quản lý văn hóa ở thị xã Phú Thọ.
- Khảo sát, đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về văn hóa trên ở xã Phú Thọ
- Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ trong giai đoạn hiện nay.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Công tác quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Luận văn giới hạn việc nghiên cứu một số lĩnh vực văn hóa cụ thể ở thị xã Phú Thọ từ năm 2010 đến nay (nghiên cứu quá trình phát triển văn hóa ở thị xã Phú Thọ theo Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ): Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; Thông tin, tuyên truyền cổ động; Kinh doanh sản phẩm và dịch vụ văn hóa; Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa.

5. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp nghiên cứu chủ yếu được tiến hành là:

- *Phương pháp so sánh*: Trên cơ sở thống kê số liệu kết quả đạt được qua một số năm và qua khảo sát tư liệu từ đó tiến hành so sánh, đối chiếu để thấy được sự biến đổi trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa...

- *Phương pháp điền dã dân tộc học*: Tác giả trực tiếp về địa phương để tìm hiểu công tác quản lý nhà nước về văn hóa, trên cơ sở đó tiến hành phân tích, tổng hợp thông tin để đưa ra những nhận định đánh giá khách quan, chân thực về thực trạng và đề xuất những giải pháp phù hợp trong công tác quản lý văn hóa.

6. Những đóng góp của luận văn

- Luận văn góp phần hệ thống hóa những vấn đề lý luận chung về quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa và đặc trưng quản lý nhà nước về văn hóa cấp Thị.

- Các kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng công tác quản lý văn hóa trên địa bàn thị xã Phú Thọ; một số giải pháp, đề xuất trong luận văn sẽ là cơ sở cho việc đổi mới công tác quản lý văn hóa của Thị xã.

- Đồng thời luận văn có thể làm tài liệu tham khảo cho công tác quản lý văn hóa của Ủy ban nhân dân Thị xã, phòng Văn hóa Thông tin thị xã Phú Thọ và những người quan tâm đến đề tài này.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Tổng quan về thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Chương 2: Quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú

Thọ
Chương 3: Phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà

nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ.

Chương 1

TỔNG QUAN VỀ THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ

1.1. Cơ sở lý luận

1.1.1. Khái niệm quản lý nhà nước về văn hóa

1.1.1.1. Quản lý

Quản lý là hoạt động tất yếu khách quan của mọi quá trình hoạt động xã hội. Trong hoạt động quản lý, phải có chủ thể quản lý, và ít nhất một đối tượng quản lý, gián tiếp hay trực tiếp nhận sự tác động của chủ thể quản lý. Hoạt động quản lý là một quá trình bao gồm nhiều hành động khác nhau, có tính liên tục để đạt được kết quả mà chủ thể đặt ra mục tiêu cần hướng tới. Để tồn tại và phát triển, quản lý cần thiết đối với mọi phạm vi hoạt động của xã hội.

Có nhiều cách tiếp cận nghiên cứu về hoạt động quản lý, chúng ta có thể hiểu khái niệm về hoạt động quản lý như sau: "Quản lý là sự tác động liên tục có tổ chức, có hướng đích của chủ thể quản lý đến đối tượng và khách thể quản lý nhằm sử dụng có hiệu quả nhất các nguồn lực, các thời cơ của tổ chức để đạt mục tiêu đặt ra trong điều kiện môi trường luôn biến động" [21, tr15].

Muốn "tác động liên tục, có tổ chức, có chủ đích", người làm quản lý phải thực hiện hoạt động quản lý gồm 4 khâu quan trọng là: Lập kế hoạch, tổ chức, bố trí nhân lực cho phù hợp với thực tiễn; kiểm tra, kiểm soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch. Hoạt động quản lý được thể hiện trong 5 thành tố sau: Chủ thể quản lý, khách thể quản lý, mục đích quản lý, công cụ quản lý, cách thức quản lý.

1.1.1.2. Quản lý văn hóa

Là công việc của Nhà nước được thực hiện thông qua việc ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các văn bản quy

phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hoá, đồng thời nhằm góp phần phát triển kinh tế, xã hội của từng địa phương nói riêng, cả nước nói chung.

Trong luận văn này, tôi xác định khái niệm như sau: Quản lý văn hóa là sự tác động chủ quan bằng nhiều hình thức, phương pháp của chủ thể quản lý đối với khách thể nhằm đạt được mục tiêu mong muốn.

Quản lý văn hóa bao gồm những nội dung chính sau:

+ Xác lập hệ quan điểm chủ đạo (hệ tư tưởng chính trị, kinh tế, xã hội, đạo đức...), những nguyên tắc cơ bản xây dựng và phát triển văn hóa - là cơ sở của việc xác lập nội dung và phương thức quản lý văn hóa... (trong các văn kiện chính thức của Đảng, Hiến pháp, trong chiến lược phát triển văn hóa của Chính phủ).

+ Bộ máy tổ chức, cán bộ thực hiện chức năng quản lý văn hóa từ Trung ương đến địa phương và theo các lĩnh vực.

+ Cơ chế phối hợp liên ngành (Ban, Bộ, ngành, đoàn thể, cơ cấu dân sự...)

+ Hệ thống pháp luật (Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Thông tư, Chỉ thị, Văn bản hướng dẫn, Quy chế, Quy tắc, Quy định...)

+ Hệ thống chính sách trên từng lĩnh vực (lối sống, nếp sống, văn học - nghệ thuật, di sản văn hóa, văn hóa dân tộc...) và theo địa bàn lãnh thổ (Trung ương - địa phương, đô thị - nông thôn, đồng bằng - miền núi, trong nước - ngoài nước...). Cần lưu ý đến tầm quan trọng của các chính sách đầu tư các nguồn lực (đặc biệt là đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực) và phương tiện cho văn hóa.

+ Công tác giám sát, kiểm tra, khen thưởng và xử lý vi phạm.

1.1.1.3. Quản lý nhà nước về văn hóa

Căn cứ vào các thành tố cơ bản cấu thành hoạt động quản lý, chúng ta có thể đưa ra định nghĩa quản lý Nhà nước đối với xã hội:

Quản lý Nhà nước đối với xã hội là sự tác động liên tục, có tổ chức, có chủ đích của Nhà nước bằng hệ thống luật pháp và bộ

máy của mình nhằm điều chỉnh các hoạt động của mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân trong xã hội, hành vi của công dân, với mục đích duy trì và phát triển xã hội, bảo toàn và củng cố quyền lực Nhà nước. [30, tr.55]

Thành tố quan trọng nhất trong quản lý đó là Chủ thể quản lý, thành tố này quyết định mục đích quản lý, cách thức quản lý và lựa chọn công cụ quản lý. Bởi vậy, quản lý Nhà nước có những đặc điểm sau:

- Quản lý Nhà nước mang tính quyền lực đặc biệt, tính tổ chức rất cao.
- Quản lý Nhà nước có mục tiêu chiến lược, chương trình và kế hoạch thực hiện mục tiêu.
- Quản lý Nhà nước có tính chủ động sáng tạo và linh hoạt trong việc điều hành, phối hợp, huy động mọi lực lượng, phát huy sức mạnh tổng hợp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, quốc phòng, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân.
- Quản lý Nhà nước phải đảm bảo tính liên tục, tính tổ chức, tính thống nhất. Muốn vậy bộ máy nhà nước phải ổn định, thống nhất từ Trung ương đến địa phương; hệ thống pháp luật phải đồng bộ và ngày càng hoàn thiện phù hợp với yêu cầu thực tế khách quan.

Văn hóa đối với sự phát triển của xã hội đặc biệt là trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay đặt ra vấn đề cần phải quản lý sự phát triển văn hóa theo định hướng của Đảng và Nhà nước đã đề ra. Nhà nước quản lý sự nghiệp văn hóa cho phù hợp yêu cầu tình hình mới. Quản lý văn hóa là một công việc khó khăn, phức tạp và vô cùng nhạy bén. Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm của Ban Chấp hành TW Đảng Cộng sản Việt Nam khóa VIII chỉ rõ: "Củng cố, hoàn thiện các thể chế văn hóa, đảm bảo tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý có hiệu quả của Nhà nước, vai trò làm chủ của nhân dân và lực lượng những người hoạt động văn hóa, tạo nhiều sản phẩm

và sinh hoạt văn hóa phong phú, đa dạng theo định hướng xã hội chủ nghĩa". Quản lý Nhà nước về văn hóa đảm bảo cho văn hóa, văn học nghệ thuật, báo chí phát triển theo đúng hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa đảm bảo quyền tự do dân chủ cá nhân trong sáng tạo, hưởng thụ văn hóa.

Quản lý Nhà nước về văn hóa là sự tác động liên tục, có tổ chức, có chủ đích của Nhà nước bằng hệ thống pháp luật và bộ máy của mình, nhằm phát triển văn hóa, điều chỉnh hoạt động của mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực văn hóa và liên quan, với mục đích giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. [30, tr.58]

1.1.2. Nội dung, nguyên tắc, phương pháp quản lý nhà nước về văn hóa và đặc điểm quản lý văn hóa cấp huyện, thành, thị

1.1.2.1. Nội dung quản lý nhà nước về văn hóa

Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 quy định:

"Nhà nước, xã hội chăm lo xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; phát triển văn học, nghệ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần đa dạng và lành mạnh của Nhân dân; phát triển các phương tiện thông tin đại chúng nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin của Nhân dân, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tạo môi trường

xây dựng gia đình Việt Nam
âm no, tiến bộ, hạnh phúc; xây
dựng con người Việt Nam có
sức khỏe, văn hóa, giàu lòng
yêu nước, có tinh thần đoàn
kết, ý thức làm chủ, trách
nhiệm công dân" [23, tr.1].

Căn cứ vào các đạo luật và các văn bản pháp quy đã ban hành, có 12 lĩnh vực hoạt động văn hóa cần được quản lý như sau:

- Các hoạt động thuộc lĩnh vực báo chí, xuất bản, internet, quảng cáo;
- Các hoạt động thuộc lĩnh vực điện ảnh;
- Các hoạt động thuộc lĩnh vực nghệ thuật, biểu diễn;
- Các hoạt động thuộc lĩnh vực mỹ thuật;
- Các hoạt động thuộc lĩnh vực thư viện, bảo tồn, bảo tàng;
- Các hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa thông tin cơ sở;
- Các hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa các dân tộc thiểu số;
- Các hoạt động thuộc lĩnh vực quyền tác giả, nhuận bút;
- Các hoạt động thuộc lĩnh vực xuất nhập khẩu văn hóa phẩm;
- Các hoạt động thuộc lĩnh vực tổ chức bộ máy quản lý văn hóa;
- Các hoạt động thuộc lĩnh vực đào tạo;
- Các hoạt động thuộc lĩnh vực thanh tra [22, tr.298].

Các văn bản pháp luật tạo ra một hành lang pháp lý cho các hoạt động văn hóa, đặc biệt có ý nghĩa khi chúng ta đang tiến hành chủ trương xã hội hóa các hoạt động văn hóa trong nền kinh tế thị trường.

1.1.2.2 Nguyên tắc quản lý nhà nước về văn hóa

Nguyên tắc quản lý nhà nước về văn hoá thông tin là những tư tưởng, quan điểm chỉ đạo tổ chức và hoạt động quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hoá - thông tin theo một thể thống nhất.

Nguyên tắc quản lý nhà nước về văn hoá - thông tin ở nước ta là: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ; tập trung dân chủ, phân định rõ chức năng và nguyên tắc công khai.

Ngoài quản lý bằng pháp luật, cần quản lý bằng “thể chế mềm”, đặc biệt trong xây dựng đời sống văn hóa cần quản lý bằng quy ước. Đây là biện pháp tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa thông qua vai trò của mỗi cá nhân, trong cộng đồng tự quản.

- *Nhà nước quản lý văn hóa bằng các chính sách về phát triển văn hóa:* Chính sách văn hóa có ý nghĩa quan trọng trong điều kiện nền kinh tế thị trường. Chính sách văn hóa điều chỉnh những bất bình đẳng trong văn hóa do thị trường tạo ra, kích lệ, hỗ trợ những xu hướng văn hóa có nhiều triển vọng vì chúng tiêu biểu cho sức mạnh dân tộc, cho sự định hướng nhu cầu văn hóa của xã hội.

Chính sách văn hóa là thể chế hóa các quan điểm, phương hướng phát triển văn hóa, tác động lên các nhóm cộng đồng văn hóa, cộng đồng chính trị và cộng đồng dân cư để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình văn hóa.

- *Nhà nước quản lý văn hóa bằng đầu tư tài chính:* Đầu tư tài chính cho văn hóa là đầu tư cho phát triển bền vững. Cơ cấu ngân sách nhà nước tổng thể về văn hóa thường gồm: Phần ngân sách nhà nước chi cho giáo dục, chi cho nghệ thuật và những công việc văn hóa, thông tin, báo chí, phát thanh truyền hình và ở những lĩnh vực khác (tôn giáo, du lịch, thể dục thể thao...)

- *Nhà nước quản lý văn hóa bằng việc củng cố tổ chức, tăng cường đào tạo cán bộ:* Đây là phương thức quan trọng để đổi mới, nâng cao trình độ quản lý Nhà nước trước yêu cầu phát triển của sự nghiệp văn hóa. Những thiếu hụt về trình độ của cán bộ quản lý văn hóa so với các lĩnh vực khác có khoảng cách khá xa lại chưa được chuẩn bị những hiểu biết cần thiết về quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực đặc thù này nên trong hoạt động quản lý thường không tránh khỏi khuynh hướng giản đơn, máy móc, áp đặt...

- *Nhà nước quản lý văn hóa bằng công tác kiểm tra, thanh tra:* Đây là một nhiệm vụ quan trọng của công tác quản lý nhà nước về văn hóa. Trong lĩnh vực công tác này, hoạt động của cơ quan kiểm duyệt và thanh tra có vai trò đặc biệt bởi vì văn hóa có mối quan hệ trực tiếp với chính trị

nó có tác động trực tiếp đến sự hình thành và phát triển nhân cách của con người. Trong xu hướng xã hội hóa văn hóa, công tác kiểm tra, kiểm soát ngày càng phải được thực hiện nghiêm túc, có kế hoạch phối hợp hoạt động một cách chặt chẽ với các bộ, ngành khác, như vậy mới có khả năng thực hiện chức năng và nhiệm vụ đặt ra.

1.1.2.3. Phương pháp quản lý nhà nước về văn hóa

Quá trình quản lý văn hóa là quá trình thực hiện các chức năng quản lý theo đúng những nguyên tắc nhất định. Phương thức quản lý văn hóa là biểu hiện cụ thể mối quan hệ qua lại giữa đối tượng và khách thể quản lý. Vì vậy phương thức quản lý cũng đa dạng nên cần phải điều chỉnh phối hợp các phương thức khác nhau tuân thủ theo pháp luật để đạt hiệu quả cao nhất.

- *Nhà nước quản lý văn hóa bằng pháp luật:* Pháp luật thực sự là công cụ hữu hiệu trong quản lý Nhà nước về văn hóa và trong công tác tư tưởng. Hệ thống các văn bản pháp luật điều chỉnh các hoạt động văn hóa phát huy được tác dụng của văn hóa tới sự hình thành nhân cách, nâng cao chất lượng cuộc sống của con người, chế ước những tiêu cực mà thị trường văn hóa tạo ra, làm cơ sở pháp lý cho chính sách xã hội hóa các hoạt động văn hóa.

Nhà nước ban hành nhiều đạo luật riêng đối với từng lĩnh vực hoạt động văn hóa như: Luật di sản văn hóa; Luật bảo hộ quyền tác giả; Luật xuất bản; Luật báo chí; Luật quảng cáo; Luật điện ảnh; Pháp lệnh thư viện... Hiện nay ở nước ta, vấn đề xây dựng và thi hành pháp luật đang là nhu cầu cấp thiết của công tác quản lý Nhà nước về văn hóa. Hệ thống các văn bản pháp luật về văn hóa cũng chưa hoàn chỉnh và đồng bộ đã gây không ít khó khăn cho việc quản lý Nhà nước trong lĩnh vực này.

Ngoài quản lý bằng pháp luật, cần quản lý bằng “thể chế mềm”, đặc biệt trong xây dựng đời sống văn hóa cần quản lý bằng quy ước. Đây là

biện pháp tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa thông qua vai trò của mỗi cá nhân, trong cộng đồng tự quản.

Nghị quyết TW 5 khóa VIII cụ thể hóa bảy loại chính sách:

- + Chính sách kinh tế trong văn hóa để vừa bảo đảm được định hướng chính trị, vừa có thêm nguồn lực tài chính cho hoạt động văn hóa.
- + Chính sách văn hóa trong kinh tế, nghĩa là các hoạt động kinh tế phải đảm bảo các tiêu chí của văn hóa, tạo điều kiện nhiều hơn cho văn hóa.
- + Chính sách xã hội hóa các hoạt động văn hóa nhằm động viên nhân lực, vật lực của các tầng lớp nhân dân cho hoạt động văn hóa, cho việc sáng tạo, phổ biến văn hóa.
- + Chính sách bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.
- + Chính sách khuyến khích sáng tạo.
- + Chính sách đặc thù ưu đãi hưởng thụ văn hóa cho các đối tượng xã hội.
- + Chính sách và hợp tác quốc tế.”

- *Nhà nước quản lý văn hóa bằng đầu tư tài chính:* Đầu tư cho hoạt động văn hóa với tư cách là một hoạt động sản xuất cần được tính toán đến hiệu quả. Cấp ngân sách cho văn hóa kèm theo những quy tắc như bất kỳ loại hoạt động tài chính nào khác khi yêu cầu đặt ra là phải đạt tới mục tiêu quốc gia mà Đảng và Nhà nước. Khi đầu tư cho văn hóa cần xem văn hóa cũng là một khu vực làm ra lợi nhuận cho nhà nước và cho nhân dân, đồng thời cần tận dụng cơ chế thị trường cho bản thân sự phát triển văn hóa đúng hướng.

Quan niệm “Nhà nước đầu tư ngân sách cho văn hóa” không đồng nghĩa với quan niệm “Nhà nước đầu tư cho Bộ, ngành mang tên văn hóa”.

Việc phát triển văn hóa, xây dựng một nền văn hóa của một đất nước không phải là một nhiệm vụ của một Bộ, ngành văn hóa. Đầu tư cho văn hóa là đầu tư để xây dựng và phát triển văn hóa không thể đồng nghĩa với đầu tư cho Bộ văn hóa là đầu tư xây dựng con người. Vì vậy, quan niệm “chế độ Nhà nước đầu tư cho ngân sách văn hóa” là đầu tư cho tất cả mọi lĩnh vực trong các Bộ, ngành có hoạt động văn hóa.

- *Nhà nước quản lý văn hóa bằng việc củng cố tổ chức, tăng cường đào tạo cán bộ:* Đây là phương thức quan trọng để đổi mới, nâng cao trình độ quản lý Nhà nước trước yêu cầu phát triển của sự nghiệp văn hóa. Những thiếu hụt về trình độ của cán bộ quản lý văn hóa so với các lĩnh vực khác có khoảng cách khá xa lại chưa được chuẩn bị những hiểu biết cần thiết về quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực đặc thù này nên trong hoạt động quản lý thường không tránh khỏi khuynh hướng giản đơn, máy móc, áp đặt...

Nghị quyết TW5 khóa VIII yêu cầu phải củng cố, xây dựng các trường, khoa đào tạo cán bộ văn hóa, nâng cao chất lượng dạy và học để tạo nguồn cán bộ lâu dài. Ngoài kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ, cán bộ làm công tác lãnh đạo, quản lý văn hóa phải có một số phẩm chất đặc biệt để có thể thực hiện những yêu cầu mà Đảng đề ra: Biết coi trọng nhân cách, tài năng và sự độc đáo của văn nghệ sĩ, chu đáo, tế nhị, chân tình trong quan hệ ứng xử, có cách làm việc thích hợp với từng cá nhân sáng tạo. Lãnh đạo tầng lớp tri thức phải lấy thuyết phục, thu phục nhân tâm làm đầu.

1.1.2.4. Đặc điểm của công tác quản lý văn hóa ở cấp huyện, thành, thị

** Về quy mô, đối tượng*

Về chủ thể quản lý văn hóa ở nước ta, có thể phân chia tương đối: nếu quản lý nhà nước đối với lĩnh vực văn hóa cấp vĩ mô, thì chủ thể là Nhà nước, Quốc hội, Trung ương Đảng... Còn quản lý văn hóa cấp tỉnh, và

thành phố trực thuộc Trung ương, thì chủ thể là Sở Văn hóa, thể thao & du lịch (trực thuộc ăn hóa, thể thao & du lịch và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố). Quản lý văn hóa cấp vi mô là là quản lý cấp huyện, đơn vị thuộc Sở Văn hóa, các doanh nghiệp văn hóa...

Như vậy, quản lý văn hóa cấp thành phố trực thuộc tỉnh, tuy có đặc điểm riêng, nhưng cơ bản tương đương với cấp huyện về cơ cấu tổ chức bộ máy, là Phòng Văn hóa và thông tin.

Về đối tượng, quản lý văn hóa ở cấp vĩ mô: các chủ thể định hướng phát triển, xây dựng, quản lý các chính sách, quy hoạch, chiến lược phát triển sự nghiệp văn hóa quốc gia. Quản lý văn hóa cấp tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, là chủ thể thực hiện chính sách, quy hoạch chiến lược phát triển sự nghiệp văn hóa của địa phương, của ngành. Quản lý cấp vi mô (huyện, thành phố trực thuộc tỉnh, đơn vị doanh nghiệp...), là chủ thể căn cứ vào chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ chung về phát triển văn hóa, thực hiện quản lý nhà nước về các hoạt động văn hóa trên địa bàn, hoặc lĩnh vực của đơn vị mình.

** Về mục đích*

Trong quản lý nhà nước về văn hóa ở cấp thành phố ở nước ta, thì quản lý văn hóa ở những thành phố trực thuộc Trung ương và những thành phố trực thuộc tỉnh có những đặc điểm giống nhau và khác nhau. Trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá và tốc độ đô thị hoá mạnh như hiện nay, công tác quản lý văn hoá ở các cấp, đặc biệt là cấp thành phố trực thuộc tỉnh đang là vấn đề đặt ra có tính cấp thiết.

Quản lý nhằm thực hiện chính sách văn hóa phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng, phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; nâng cao chất lượng toàn diện xây dựng và phát triển nền văn hóa với đặc trưng tiêu biểu là dân tộc, khoa học, hiện đại, dân chủ và nhân văn sâu sắc.

Quản lý văn hóa nhằm đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế, kế thừa và phát triển những truyền thống văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc, tích cực và chủ động tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm cho văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cư dân đô thị trong xu thế ngày càng chủ động hội nhập quốc tế, xây dựng con người và lối sống văn hóa, đời sống văn hóa và môi trường văn hóa lành mạnh.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa ở các thành phố thuộc tỉnh cũng nhằm khắc phục những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý văn hóa trước đây. Quản lý văn hóa hiệu quả không những tạo điều kiện để người dân tiếp thu các giá trị văn hóa mới, mà còn nhằm chống lại các phản văn hóa.

1.1.2.5. Công tác triển khai văn bản quản lý nhà nước về văn hóa

Thị xã Phú Thọ trực tiếp là ngành Văn hóa và Thông tin đã tham mưu tổ chức các hội nghị học tập, triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên như: Quyết định số 308/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 25/11/2005 ban hành quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Quyết định số 581/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 06/5/2009 về việc Phê duyệt chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2020; Quyết định số 1610/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 16/9/2011 phê duyệt chương trình thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020; Thông tư 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Kết luận số 429/KLTU của Tỉnh ủy Phú Thọ ngày 05/7/2000 của Thường trực Tỉnh uỷ về việc tổ chức triển khai phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Nghị quyết số 179/2009/QĐ-HĐND

của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ ngày 20/4/2009 về quy hoạch phát triển văn hoá tỉnh Phú Thọ đến năm 2020, Hướng dẫn số 09/SVHTTDL-NVVHCS ngày 15/11/2011 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ về nội dung bình xét công nhận danh hiệu “gia đình văn hoá”, “Thôn văn hoá”, “Làng văn hoá”, “Bản văn hoá”, “Khu dân cư văn hoá” và tương đương; Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 06/11/2007 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ về việc “Cán bộ lãnh đạo, đảng viên, công chức, viên chức gương mẫu thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, mừng thọ”...

1.2. Khái quát về thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

1.2.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa - xã hội

1.2.1.1. Vị trí địa lý và các điều kiện tự nhiên

Nằm ở phía Tây miền đất Tổ Hùng Vương, nơi con người tụ cư từ buổi bình minh của lịch sử dân tộc. Do những tác động của lịch sử và thời đại, từ một làng thuần nông, tĩnh tại vào những năm đầu thế kỷ XX, Phú Thọ trở thành thị xã tỉnh lỵ, là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá của tỉnh trong gần 6 thập kỷ, và hiện nay đang là trung tâm văn hoá giáo dục của tỉnh, trung tâm kinh tế vùng phía Tây, Tây Bắc. Thị xã Phú Thọ với các tên gọi truyền thống là làng Phú An, vốn là một làng Việt Cổ có lịch sử hàng nghìn năm. Cái tên làng Mè lưu truyền trong dân gian xuất phát từ tên của một dòng họ: họ Mè (Ma).

Thị xã Phú Thọ có vị trí trung tâm của tỉnh Phú Thọ, nằm ở vùng tiếp giáp giữa miền núi và đồng bằng châu thổ sông Hồng. Phía Bắc giáp huyện Thanh Ba, Phù Ninh; Đông giáp huyện Phù Ninh, Lâm Thao; Tây giáp huyện Thanh Ba; phía Nam giáp sông Hồng và huyện Tam Nông. Thị xã cách thành phố Việt Trì 30 Km, là nơi hợp lưu của ba con sông lớn: sông Hồng, sông Đà và sông Lô. Thị xã Phú Thọ có 10 xã, phường: xã Phú Hộ, xã Hà Lộc, xã Văn Lung, xã Hà Thạch, xã Thanh Minh, phường Hùng

Vương, phường Phong Châu, phường Âu Cơ, phường Trường Thịnh, phường Thanh Vinh. Theo thống kê năm 2014, thị xã Phú Thọ có diện tích tự nhiên 64,6 km². Với vai trò là một trung tâm kinh tế, văn hóa - xã hội lớn thứ 2 của tỉnh, đô thị Phú Thọ hiện nay và trong tương lai sẽ trở thành đô thị có nền kinh tế phát triển, có dịch vụ hạ tầng tốt, có nhiều điều kiện thu hút đầu tư. Chất lượng sống đô thị và nông thôn nâng cao, từ đây thu hút được lượng lớn lực lượng lao động về làm việc và sinh sống.

Thuộc vùng khí hậu trung du Bắc Bộ, khí hậu thị xã Phú Thọ có nhiều đặc điểm gần với vùng đồng bằng Bắc Bộ, mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 10; mùa khô từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau. Do những đặc điểm về cấu tạo địa chất, thủy văn và khí hậu, cho nên cấu tạo đất đai của thị xã Phú Thọ khá đa dạng và chia thành năm loại chính sau đây: Đất Feralit đỏ vàng phát triển trên phiến thạch sét; Đất thịt nặng, có tầng dày trên 60m, thích hợp cho việc trồng cây ăn quả các loại, phân bố tập trung ở vùng đồi; Đất Feralit nâu vàng hình thành trên phù sa cổ, đất pha cát nhẹ thích hợp cho việc trồng cây công nghiệp ngắn ngày; Đất phù sa ven sông chủ yếu ruộng cấy lúa; Đất bồi tự do rửa trôi chủ yếu ruộng chua thụt ở vùng đồi đã được cải tạo; Đất Feralit biến đổi do trồng lúa nước lâu năm tập trung ở vùng ruộng trũng. Tài nguyên khoáng sản chủ yếu là đất cao lanh, làm nguyên liệu sản xuất phèn chua, đồ sứ; cát ven sông Thao có trữ lượng lớn; đất sét làm nguyên liệu sản xuất gạch ngói và xây dựng.

1.2.1.2. Về kinh tế, văn hóa - xã hội

Kinh tế: Thị xã đã tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, trong đó ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị và các xã xây dựng nông thôn mới, các xã nâng cấp lên phường; quan tâm, chú trọng nâng cấp, chỉnh trang khu vực nội thị, một số thiết chế quan trọng. Hệ thống đường giao thông, điện chiếu sáng, điện sinh hoạt, cơ sở vật

chất trường học, nhà thi đấu thể thao, nhà văn hóa, trạm y tế được đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới, các tuyến đường giao thông đối ngoại đã tạo lợi thế mới thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

Thị xã Phú Thọ đã tích cực thực hiện các hoạt động kêu gọi, thu hút đầu tư vào sản xuất công nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mở rộng quy mô, kịp thời động viên doanh nghiệp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong sản xuất kinh doanh; có thêm 6 doanh nghiệp sản xuất công nghiệp được đầu tư và đi vào sản xuất, trong đó Trung tâm tinh chế dầu trôn chè Phú Hộ có quy mô lớn nhất cả nước, góp phần tăng giá trị sản xuất trên địa bàn.

Thị xã Phú Thọ đã tập trung chỉ đạo phát triển nông nghiệp cận đô thị, thực hiện tốt công tác quy hoạch, cơ cấu lại sản xuất. Tập trung thực hiện các chương trình phát triển nông nghiệp: chăn nuôi, thủy sản, giống cây trồng chất lượng cao, sản xuất rau an toàn, trồng hoa. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa giống cây, giống vật nuôi đem lại hiệu quả và giá trị kinh tế cao vào sản xuất; xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp mới.

Phát huy lợi thế của một số tuyến giao thông đối ngoại để phát triển các loại hình dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Các ngành dịch vụ đã có bước phát triển cả về quy mô, hình thức, thị trường và thu hút sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế. Các ngành dịch vụ: ngân hàng, thương mại, bảo hiểm, y tế, văn hóa thể thao, bưu chính, viễn thông... phát triển khá nhanh, chất lượng dịch vụ từng bước được nâng lên đáp ứng kịp thời nhu cầu của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thị xã và các vùng lân cận.

Văn hóa, xã hội: Đi đôi với tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học, thị xã đã chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục đào

tạo. Chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu được nâng lên. Công tác quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn được tăng cường. Công tác xã hội hóa giáo dục được nhiều tổ chức, cá nhân, địa phương tham gia tích cực, công tác khuyến học, khuyến tài có nhiều chuyển biến. Triển khai hiệu quả mô hình gia đình học tập, cộng đồng học tập, xã hội học tập.

Các hoạt động văn hóa văn nghệ, sáng tác tác phẩm nghệ thuật được đẩy mạnh góp phần làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cũng như phục vụ các hoạt động chính trị của địa phương. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được đẩy mạnh, phong trào thể dục thể thao quần chúng phát triển rộng khắp, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

Các thiết chế văn hóa, thể thao được nâng cấp, đầu tư xây dựng mới như: Trung tâm văn hóa thể thao thị xã, Nhà Văn hóa thị xã, Quảng trường thị xã; xây dựng mới 03 nhà văn hóa khu dân cư, đạt tỷ lệ 100% điểm sinh hoạt văn hóa khu dân cư có nhà văn hóa. Một số di tích lịch sử văn hóa đã được trùng tu, tôn tạo; một số lễ hội truyền thống được bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các địa phương. Hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn được quản lý và tạo điều kiện phát triển theo đúng quy định của pháp luật.

Các cơ sở y tế phục vụ khám chữa bệnh đã được tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế; từng bước nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động y tế; làm tốt công tác quản lý hành nghề y dược tư nhân, quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.

Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động đã được các ngành, đoàn thể tích cực phối hợp thực hiện. Công tác chăm sóc các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng được thực hiện tốt.

1.2.2. Đặc điểm hoạt động văn hóa ở thị xã Phú Thọ

Với mục tiêu phát triển văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội, Nghị quyết Đại hội X của Đảng tiếp tục xác định: Phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, gắn kết chặt chẽ và đồng bộ hơn với phát triển kinh tế - xã hội, làm cho văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, xây dựng và hoàn thiện nên giá trị, nhân cách con người Việt Nam, bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế. Đặc biệt coi trọng văn hóa lãnh đạo và quản lý, văn hóa trong kinh doanh... chống các hiện tượng phản văn hóa, phi văn hóa.

Về công tác tuyên truyền cổ động, theo tổng hợp của Phòng Văn hóa thông tin thị xã Phú Thọ: thị xã Phú Thọ hiện có 10 đội thông tin cổ động, với tổng số 200 cán bộ. Đây chính là thế mạnh cơ bản của hoạt động văn hóa - văn nghệ quần chúng và tuyên truyền cổ động trong việc truyền bá và cụ thể hóa chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong đời sống, tác động mạnh mẽ, rộng rãi đến với mọi người, xứng đáng là công cụ sắc bén trong công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị của Đảng và chính quyền các cấp, các địa phương và cơ sở.

Về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội: Thị xã có 14 lễ hội; Sau 10 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 12-1-1998, của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 14/1998/CT-TTg, ngày 23-3-1998, của Thủ tướng Chính phủ, việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên phạm vi cả nước đã có sự tiến bộ rõ rệt. Nổi bật là trật tự kỷ cương từng bước được thiết lập, nhận thức về luật pháp và ý thức tôn trọng pháp luật của người dân được nâng lên. Vai trò quản lý nhà nước trong hoạt động văn hóa cơ sở được khẳng định rõ rệt.

Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, tổ phố văn hóa, khu dân cư văn hóa ở thị xã Phú Thọ đã phát huy tinh thần tương thân, tương ái, giúp

nhau xóa đói, giảm nghèo; nâng cao ý thức tự quản cộng đồng; huy động nguồn lực to lớn trong nhân dân xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa cộng đồng; thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, lễ hội; duy trì và phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ; bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc, nét đẹp văn hóa, thuần phong mỹ tục, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

Hiệu quả xã hội rõ nét là: Đời sống kinh tế của nhân dân không ngừng được cải thiện, số hộ giàu ngày một tăng lên, số hộ nghèo giảm. Cơ sở vật chất và các thiết chế sinh hoạt văn hóa được kiện toàn. Cảnh quan môi trường sạch, đẹp. Các chỉ tiêu về y tế, giáo dục được thực hiện tốt, không có tệ nạn xã hội. Các giá trị văn hóa cổ truyền được phát huy và có tác dụng động viên nhân dân tham gia tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa - xã hội. Trật tự an ninh, an toàn xã hội được bảo đảm, người dân sống có kỷ cương, nề nếp, tự giác thực hiện nghĩa vụ công dân. Nếp sống và làm việc theo pháp luật được hình thành và trở thành một trong những tiêu chuẩn để đánh giá và công nhận danh hiệu văn hóa. Vì vậy, danh hiệu gia đình, làng (tổ, phố, khu dân cư...) văn hóa thực sự là niềm tự hào của nhân dân Thị xã.

Với những kết quả xã hội trên cho thấy công tác tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa ở thị xã Phú Thọ đã đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân; làm cho văn hóa thấm sâu vào mỗi gia đình, cộng đồng dân cư, tạo nên sự chuyển biến sâu sắc và trở thành thước đo giá trị về chất lượng cuộc sống, về sự phát triển nhân cách con người, về nét đẹp trong mỗi gia đình, dòng họ và cộng đồng dân cư; góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, ổn định, tạo đà cho sự gia tăng phát triển kinh tế ở mỗi địa phương.

Tiểu kết

Quản lý Nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ khu vực miền núi có vai trò quan trọng trong việc thực hiện đường lối, chính sách phát triển kinh

tế, văn hóa, xã hội của Đảng và Nhà nước. Công tác quản lý các hoạt động văn hóa cơ sở thực chất là quá trình tác động liên tục, điều chỉnh bằng quyền lực nhà nước thông qua pháp luật trên tất cả các hoạt động văn hóa trong đời sống xã hội, đòi hỏi những nội dung, phương pháp, chính sách đồng bộ, ứng dụng linh hoạt vào từng điều kiện cụ thể của thực tế của các hoạt động văn hóa đang diễn ra trên địa bàn.

Thị xã Phú Thọ có địa hình hành chính ổn định, quản lý nhà nước về văn hóa của Thị xã có những thuận lợi và khó khăn nhất định. Trong xu hướng hội nhập toàn cầu, sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại, sự lai căng văn hóa, lối sống thực dụng và những tiêu cực khác của nền kinh tế thị trường... đã và đang ảnh hưởng tới những giá trị văn hóa truyền thống địa phương, đời sống văn hóa của nhân dân. Các hoạt động tại thị xã Phú Thọ diễn ra hết sức đa dạng và phức tạp trong mọi mặt của đời sống xã hội, cần phải có sự tăng cường công tác quản lý về văn hóa của cả hệ thống chính trị trong việc vận hành thể chế cũng như các thiết chế văn hóa, nhằm nâng cao hiệu lực, chất lượng hoạt động văn hóa, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của nhân dân.

Kết quả nghiên cứu về phương diện lý luận, đặc điểm kinh tế - xã hội của Thị xã Chương 1 là tiền đề có ý nghĩa quan trọng để khảo sát, đánh giá thực trạng quản lý văn hóa ở thị xã Phú Thọ trong thời gian qua, làm cơ sở cho việc xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng của công tác quản lý văn hóa thị xã Phú Thọ trong thời gian tới.

Chương 2

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA Ở THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ

2.1. Chủ thể quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ

2.1.1. Về chức năng

Phòng Văn hóa và thông tin thị xã Phú Thọ là đơn vị chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về văn hóa của thị xã Phú Thọ. Phòng Văn hóa và thông tin là một đơn vị trong bộ máy quản lý nhà nước về văn hóa của nước ta được xây dựng theo hệ thống 4 cấp:

- Cấp Trung ương có Bộ Văn hóa, thể thao & du lịch: Đây là cơ quan của Chính phủ chịu trách nhiệm thống nhất quản lý nhà nước về văn hóa trên phạm vi toàn quốc. Các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ Văn hóa, thể thao & du lịch có trách nhiệm tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa toàn quốc.

- Cấp tỉnh có Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch là cơ quan của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa. Phòng Nghiệp vụ văn hóa là phòng tham mưu cho Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn toàn tỉnh.

- Cấp huyện, thành, thị: Phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành, thị; có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện, thành, thị quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn huyện, thành, thị.

- Cấp xã, phường, thị trấn: có Ban Văn hóa xã hội do ủy viên Ủy ban hoặc Phó Chủ tịch (phụ trách văn hóa - xã hội) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn là trưởng ban và 01 cán bộ chuyên trách văn hóa và thể dục thể thao (kiêm nhiệm). Các Ban Văn hóa xã hội của xã, phường, thị trấn chịu sự quản lý trực tiếp về chuyên môn của Phòng Văn hóa & thông tin huyện, thành, thị.

Phòng Văn hóa và thông tin thị xã Phú Thọ là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thị xã, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thị xã quản lý nhà nước về: văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch, báo chí, xuất bản, chuyển phát, viễn thông và internet, công nghệ thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin, phát thanh và các dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục thể thao, du lịch trên địa bàn Thị xã.

2.1.2. Về nhiệm vụ, quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân Thị xã ban hành quyết định, chỉ thị; kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm và đề án, chương trình phát triển văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch; chương trình, biện pháp thực hiện cải cách hành chính, xã hội hóa trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thị xã dự thảo các văn bản về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thị xã.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình đã được phê duyệt; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; các quy định của Nhà nước về quản lý, phát triển sự nghiệp văn hóa, thể dục thể thao và du lịch; chủ trương xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể dục thể thao và du lịch; phòng chống bạo lực gia đình.

4. Ban hành các văn bản hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn Thị xã thực hiện phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; xây dựng nếp sống văn minh, trong việc cưới, việc tang và lễ hội; xây dựng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; bảo vệ các di tích lịch sử, văn hóa.

5. Hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động của Trung tâm Văn hóa, thể thao và du lịch; các thiết chế văn hóa thông tin cơ sở, các cơ sở hoạt động

dịch vụ văn hóa, thể dục thể thao, điểm vui chơi công cộng thuộc phạm vi quản lý của phòng trên địa Thị xã.

6. Giúp Ủy ban nhân dân Thị xã quản lý nhà nước; hướng dẫn và kiểm tra các tập thể, cá nhân, các tổ chức Hội hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.

7. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao đối với chức danh công chức văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch trên địa bàn Thị xã; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình hoạt động thuộc các lĩnh vực quản lý trên địa bàn Thị xã với Ủy ban nhân dân Thị xã; Sở Văn hóa, thể thao và du lịch; Sở thông tin truyền thông.

10. Quản lý tổ chức, biên chế, thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân Thị xã.

11. Quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thị xã.

12. Ngoài các nhiệm vụ trên, phòng Văn hóa và thông tin thị xã Phú Thọ còn thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực thông tin, truyền thông theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã Phú Thọ phân công.

Mối quan hệ của Phòng Văn hóa & thông tin thị xã Phú Thọ với các cơ quan, đơn vị:

- Với Thị ủy Phú Thọ: Chịu sự lãnh đạo của Thường trực Thị ủy; tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Thị ủy và báo cáo kết quả thực hiện với Thường trực Thị ủy.

- Với Ủy ban nhân dân Thị xã: Chịu sự quản lý trực tiếp (về biên chế, tổ chức, tài chính) của Ủy ban nhân dân Thị xã, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thị xã quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao, du lịch và bưu chính viễn thông. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thị xã giao.

- Với ngành cấp trên: Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hóa, thể thao và du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông Phú Thọ.

- Với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể Thị xã: Phối hợp tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các nhiệm vụ chính trị khác.

- Với Ban Văn hóa xã hội các xã, phường trong Thị: Quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động về văn hóa, gia đình, thể dục thể thao, du lịch, bảo tồn bảo tàng, bưu chính viễn thông và các hoạt động phục vụ nhiệm vụ chính trị khác.

2.2. Tình hình quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hoá ở thị xã Phú Thọ

2.2.1. Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

Xây dựng đời sống văn hóa là một trong những chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta. Đời sống văn hóa giữ vai trò quan trọng, tác động trực tiếp tới tâm lý, tình cảm, đạo đức, lối sống, nếp sống xã hội, cộng đồng

dân cư và mỗi người dân. Văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XII nhấn mạnh tư tưởng chỉ đạo: Các cấp, các ngành phải nhận thức đầy đủ và thực hiện có kết quả mục tiêu: Xây dựng nền văn hoá và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học; Làm cho văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Trong những năm qua, công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở được triển khai trên địa bàn thị xã Phú Thọ đã khơi dậy và phát huy tinh thần đoàn kết cộng đồng dân cư, giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, kinh tế tập thể thông qua nhiều hình thức: Hỗ trợ vốn vay, hỗ trợ giống, chuyển giao công nghệ, khoa học kỹ thuật, đào tạo nghề... Qua đó, xuất hiện nhiều mô hình kinh tế tiêu biểu như: Mô hình trồng lúa chất lượng cao; Mô hình trồng hoa cây cảnh, mô hình chăn nuôi và trồng trọt... các mô hình cho tổng thu nhập từ 300 đến 1 tỷ đồng/ năm, giúp bà con nông dân tăng thu nhập, xóa đói, giảm nghèo. Trong 5 năm (2010-2015) toàn thị xã đã có tổng số trên 14.000/21.000 hộ gia đình đăng ký đạt tiêu chuẩn sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp, đạt tỷ lệ 67%.

Trong những năm gần đây, thị xã đã triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Trong đó, hướng dẫn cơ sở tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch số 05/KH-MTTQ-BTT, ngày 24/1/2013 của Ban thường trực Ủy ban MTTQVN thị xã về thực hiện chiến lược bảo vệ môi trường phục vụ phát triển bền vững giai đoạn 2012-2015; Đề án của Thủ tướng Chính phủ về phát triển văn hóa nông thôn đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.

2.2.1.1. Xây dựng các danh hiệu văn hóa

Nếp sống văn hóa là nếp sống theo các giá trị chuẩn mực của văn hóa dân tộc được đáp ứng yêu cầu tổ chức cuộc sống tốt đẹp của cộng đồng trong môi trường sinh hoạt công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Giữ gìn nếp sống văn hóa trong cộng đồng dân cư, chú trọng xây dựng mối quan hệ tốt đẹp trong cộng đồng làng, xã, tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau theo truyền thống nhân ái, tình nghĩa của con người Việt Nam.

Phòng Văn hóa và thông tin đã phối hợp chặt chẽ với các ngành thành viên Ban chỉ đạo phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa Thị xã tuyên truyền vận động, tổ chức thực hiện các phong trào: Phối hợp với ngành Giáo dục đào tạo thực hiện phong trào *"Trường học thân thiện, học sinh tích cực"* được 100% các trường học trong toàn Thị tích cực hưởng ứng tham gia, xây dựng phòng học xanh, sạch, đẹp, an toàn, học sinh tích cực tham gia các phong trào thi đua học tập, lao động; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thị xã từng bước nâng cao chất lượng thực hiện cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*; phối hợp với Liên đoàn lao động Thị xã thực hiện phong trào *"Xây dựng cơ quan, đơn vị có đời sống văn hóa tốt"*; phối hợp với Hội Cựu chiến binh Thị xã thực hiện phong trào *"Cựu chiến binh gương mẫu"*; phối hợp với Thị Đoàn Phú Thọ thực hiện phong trào *"Tuổi trẻ thị xã Phú Thọ tích cực xây dựng nông thôn mới"*...

Thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII); Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 10/6/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Thọ về tăng cường công tác lãnh đạo thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, chấn chỉnh việc uống rượu, bia, hút thuốc lá; Phòng Văn hóa & thông tin Thị xã đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thị xã văn bản chỉ đạo các

cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, vận động cán bộ, công nhân viên chức, lực lượng vũ trang trên địa bàn Thị tổ chức thực hiện nghiêm túc. Hầu hết các đám cưới, đám tang và lễ hội được tổ chức trên địa bàn Thị xã đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

+ Việc cưới: Trên địa bàn thị xã, việc cưới được tổ chức theo đúng quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình. Các đôi nam nữ trở thành vợ chồng được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã, phường. Lễ cưới diễn ra trang trọng, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán. Các thủ tục chạm ngõ, ăn hỏi, xin cưới, đón dâu, đăng ký kết hôn được tổ chức đơn giản, gọn nhẹ, không phô trương, hình thức, không rườm rà, không nặng nề đòi hỏi lễ vật. Hiện tượng tổ chức đám cưới linh đình đã được hạn chế đáng kể. Nhiều đám cưới chọn thời gian tổ chức tiệc cưới không ảnh hưởng đến thời gian lao động của nhà nước. Khách mời dự tiệc cưới chủ yếu là những người trong dòng họ, bạn bè và đồng nghiệp thân thiết. Nhiều xã, phường đã khuyến khích, tạo điều kiện cho các hộ gia đình mượn Nhà văn hóa, Điểm văn hóa khu dân cư để tổ chức đám cưới nhằm hạn chế hiện tượng lấn vĩa hè, chiếm lòng, lề đường gây cản trở giao thông... Trong 10 năm thực hiện Quyết định 308/2005/QĐ-TTg, ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới trên địa bàn thị xã Phú Thọ đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều đám cưới đã thực hiện tốt nếp sống mới. Theo thống kê từ năm 2005 đến nay, toàn thị xã đã có 6.731 đám cưới trong đó có 6.723 đám cưới thực hiện theo nếp sống văn hoá mới, 3.555 đám cưới theo mô hình hiệu quả tiết kiệm.

+ Việc tang: Các đám tang đều được gia đình, hàng xóm láng giềng, cộng đồng dân cư, đoàn thể, cấp uỷ, chính quyền địa phương quan tâm tổ chức

chu đáo, phát huy được truyền thống, đạo lý tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Hầu hết các xã, phường trong toàn thị đều thành lập được Ban tang lễ để giúp gia đình lo việc tang lễ, nếp sống văn minh trong việc tang dần dần được hình thành với những quy định cụ thể. Những mô hình tổ chức việc tang theo hướng lành mạnh, văn minh, tiết kiệm xuất hiện và hoạt động hiệu quả. Một số đám hiếu đã hạn chế mang vòng hoa, bức trướng, các hủ tục lạc hậu cơ bản được loại bỏ, không có trường hợp lợi dụng tâm linh tổ chức hoạt động mê tín, dị đoan trong việc tang. Qua thống kê, từ năm 2005 thị xã có 3.911 đám tang, trong đó có 3.903 đám tang theo nếp sống văn hoá mới, 865 đám tang thực hiện hoả táng.

Phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa”: đây là một trong những nội dung cụ thể, nòng cốt trong phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở vì gia đình là tế bào của xã hội, có vai trò quan trọng trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giữ gìn, kế thừa, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, hương ước, quy ước địa phương; giữ gìn trật tự an toàn xã hội và phong chống tệ nạn xã hội; thực hiện bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình; phối hợp với nhà trường, các tổ chức xã hội trong giáo dục con người; giáo dục đạo đức và hướng nghiệp.

Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã đã tham mưu với Ủy ban nhân dân Thị xã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện công tác gia đình gồm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm Trưởng Ban, Trưởng Phòng Văn hóa và thông tin làm Phó Trưởng Ban thường trực, Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Thị xã làm Phó Trưởng Ban, các ban, ngành, đoàn thể là các thành viên Ban Chỉ đạo. Ban Chỉ đạo thực hiện công tác gia đình đã xây dựng Quy chế hoạt động, phân công các ngành là thành viên căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện. Ban công tác Mặt trận ở khu

vực dân cư thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Thị xã, tổ chức tốt quy trình bình xét, công nhận danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”, đảm bảo đúng thời gian trước ngày 30/10 và công bố kết quả vào dịp kỷ niệm Ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam 18/11. Từ năm 2000-2015, trên địa bàn thị xã số lượng gia đình đạt tiêu chuẩn “*Gia đình văn hóa*” là: năm 2000, có 9140 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, đạt 59,9%; năm 2005, có 11.626 hộ đạt gia đình văn hóa, đạt 75,6%; năm 2010, có 16.539 hộ đạt gia đình văn hóa, đạt 83,4%; năm 2015, toàn thị xã có 16.373 hộ đạt tỷ lệ 87,5%; (so với năm 2000 tỷ lệ hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa tăng 27,6%).

Phong trào xây dựng tổ dân phố văn hóa: Xây dựng tổ dân phố văn hóa là xây dựng một cộng đồng dân cư có đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển, đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, phong phú, có môi trường cảnh quan sạch đẹp, chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, có tinh thần đoàn kết tương trợ lẫn nhau trong cộng đồng. Xây dựng tổ, khu, phố văn hóa đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và phát huy tính chủ động sáng tạo của mỗi người dân, mỗi gia đình trong các hoạt động văn hóa, bảo vệ, giữ gìn và phát huy các phong tục tập quán tốt đẹp, loại bỏ các hiện tượng mê tín dị đoan, phòng chống có hiệu quả các tệ nạn xã hội; ma túy mại dâm, cờ bạc... phòng chống và đẩy lùi sự xâm nhập của văn hóa độc hại, củng cố phát huy các giá trị đạo đức và lối sống gia đình truyền thống, tạo sức đề kháng trước những ảnh hưởng của lối sống thực dụng, coi nhẹ các giá trị tinh thần và các mặt trái kinh tế thị trường.

Xây dựng khu dân cư văn hóa: việc xây dựng khu dân cư văn hóa là hướng tới việc đảm bảo mục tiêu kinh tế, chính trị, xã hội, an ninh quốc phòng của toàn Thành phố.

Xây dựng đơn vị văn hóa: công việc này cần được triển khai sâu rộng trong các cơ quan, doanh nghiệp, trường học... với mục đích đổi mới tác phong, lề lối làm việc, thực hiện nếp sống văn hóa nơi công sở. Xây dựng đơn vị văn hóa sẽ có tác động mạnh mẽ trong đời sống đội ngũ cán bộ công nhân viên chức và lao động về tư duy làm việc, văn hóa ứng xử, giao tiếp trong công sở tạo nên môi trường lao động lành mạnh, học tập, sản xuất kinh doanh hiệu quả...

Xác định vai trò quan trọng của phong trào xây dựng tổ dân phố văn hóa, khu dân cư văn hóa; Phòng Văn hóa và thông tin đã xây dựng Kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường tuyên truyền phong trào xây dựng tổ, khu, phố văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, xây dựng con người về tư tưởng, đạo đức, lối sống; khai thác, giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của mỗi dân tộc. Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã đã phối hợp với Phòng Tư pháp Thị xã xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy ước làng, xã, tổ dân phố trên cơ sở những quy định pháp luật và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, phong tục tập quán của từng địa phương. Đến nay 100% tổ, khu, phố trên địa bàn Thị xã có quy ước được Ủy ban nhân dân xã, phường phê duyệt.

Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng kế hoạch và chỉ tiêu tổ chức thực hiện phong trào xây dựng tổ dân phố văn hóa, khu dân cư văn hóa hàng năm và từng giai đoạn cụ thể; củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo các cấp, triển khai kịp thời các văn bản hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương và của tỉnh về thực hiện phong trào đến tất cả các xã, phường, thôn, xóm, tổ dân phố để tổ chức thực hiện. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền nên nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể các cấp và nhân dân về ý nghĩa, vai trò của phong trào xây dựng tổ, khu, phố văn hóa được nâng lên một bước. Các khu, xóm, tổ dân phố đã lựa chọn nội dung

cụ thể trong tiêu chí để phấn đấu thực hiện. Động viên nhân dân thôn, xóm, tổ dân phố đoàn kết thực hiện tốt phong trào. Kết quả thực hiện xây dựng tổ dân phố văn hóa, khu dân cư văn hóa năm sau cao hơn năm trước.

Với vai trò là Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, Phòng Văn hóa và thông tin đã chủ động tham mưu, đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân và hộ gia đình có thành tích đặc biệt xuất sắc trong phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa đảm bảo đúng đối tượng, có chất lượng. Tại Hội nghị tổng kết 15 năm (2000 - 2015) thực hiện phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" và 10 năm (2005 - 2015) thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, mừng thọ và lễ hội, Ủy ban nhân dân thị xã Phú Thọ đã tặng Giấy khen cho 16 tập thể (trong đó 6 cơ quan đơn vị và 10 xã phường) và 10 cá nhân.

2.2.1.2. Văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ

Hoạt động văn nghệ quần chúng là dạng hoạt động hấp dẫn, phong phú, đa dạng, không thể thiếu ở cơ sở, thu hút đông đảo quần chúng tham gia, kể cả mọi lứa tuổi. Hoạt động văn nghệ quần chúng bao gồm cả việc sáng tạo ra các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật, biểu diễn lưu giữ và truyền lại những giá trị văn hóa văn nghệ dân gian truyền thống. Các loại hình văn nghệ quần chúng như: ca, múa, nhạc... được biểu diễn nhằm khắc họa, phản ánh sinh động cuộc sống của nhân dân, đáp ứng nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của quần chúng, qua đó nâng cao nhận thức, xây dựng thị yếu thẩm mỹ lành mạnh, tiến bộ và là phương thức giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

Trong điều kiện nền kinh tế của thị xã Phú Thọ ngày càng phát triển, người dân đời sống ổn định, khoa học kỹ thuật không ngừng phát triển, hiện đại, cuộc sống nhân dân hầu hết đều có ti vi, radio với các chương

trình, các kênh hấp dẫn, mới mẻ cũng không thể thay thế được văn nghệ quần chúng ở cơ sở, vì văn nghệ quần chúng là của quần chúng, được sinh ra và tồn tại trong đời sống hàng ngày của quần chúng, là nhu cầu, là món ăn tinh thần không thể thiếu của quần chúng, được trao truyền từ đời này qua đời khác.

Nhận thức được vai trò quan trọng của văn nghệ quần chúng, Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã đã chỉ đạo các xã, phường tăng cường công tác quản lý, tổ chức hoạt động văn nghệ quần chúng, khai thác bản sắc văn hóa dân tộc, thành lập các Câu lạc bộ văn nghệ dân gian. Hàng năm Phòng Văn hóa và thông tin tập huấn cho 120 lượt hạt nhân văn nghệ quần chúng về quản lý hoạt động văn nghệ quần chúng; xây dựng chương trình văn nghệ quần chúng mẫu để học viên tham khảo, vận dụng trong việc xây dựng tổ chức văn nghệ quần chúng tại cơ sở. Học viên ngoài việc tiếp thu những kiến thức cơ bản về quản lý văn nghệ, quần chúng còn được hướng dẫn kỹ năng về âm nhạc, sử dụng nhạc cụ truyền thống, kỹ thuật hát, múa, phương pháp dàn dựng một chương trình nghệ thuật quần chúng, tham gia các hoạt động ngoại khóa tại cơ sở, trang bị thêm những kiến thức để bảo tồn và phát huy các hoạt động dân gian như: Lễ hội lấy lửa cầu may, rước thả thuyền rồng của nhân dân phường Trường Thịnh, Lễ hội bắt lợn ông Cầu của nhân dân xã Hà Thạch, cầu an, cầu phúc, cầu mùa...

Hoạt động văn nghệ quần chúng ở cơ sở đã có chuyển biến tích cực cả bề rộng lẫn chiều sâu: Toàn Thị xã hiện có 465 tổ, đội văn nghệ xã, phường, tổ dân phố, cơ quan, xí nghiệp, trường học, câu lạc bộ hát xoan; hằng năm biểu diễn gần 1.000 buổi văn nghệ, đáp ứng nhu cầu thưởng thức nghệ thuật quần chúng ở cơ sở, đóng góp vào thành tích chung của Thị xã trong phong trào xây dựng gia đình văn hóa, tổ phố văn hóa, khu dân cư văn hóa. Nhiều hạt nhân văn nghệ khi tập huấn trở về thành nòng cốt gây

dựng phong trào văn nghệ cơ sở, vận động đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, không phân biệt lứa tuổi, đơn vị, nghề nghiệp. Phòng Văn hóa và thông tin đã chỉ đạo các xã, phường thành lập các câu lạc bộ nhằm huy động nguồn lực tham gia phong trào văn nghệ quần chúng. Nhiều Câu lạc bộ văn nghệ quần chúng, Câu lạc bộ Hát xoan, Câu lạc bộ Thơ ca được hình thành.

Thực hiện hướng dẫn của Phòng Văn hóa & thông tin Thị xã, Trung tâm Văn hóa, thể thao và du lịch Thị xã đã có kế hoạch giúp đỡ các nghệ nhân dân gian, các đội văn nghệ quần chúng khai thác làn điệu cổ, dựng lại tích, đặt lời mới cho các làn điệu dân gian. Một số tiết mục văn nghệ dân gian được tham gia biểu diễn tại Hội trại Văn hóa - Liên hoan văn nghệ quần chúng, hát Xoan và dân ca Phú Thọ, đạt thành tích Xuất sắc.

Cùng với việc khôi phục các sinh hoạt văn nghệ dân gian, những nghệ nhân, những người am hiểu văn hóa truyền thống dân tộc mình đã có ý thức truyền dạy cho thế hệ kế tiếp những sinh hoạt văn nghệ dân gian có giá trị về tinh thần, về nhân sinh, lối sống... mang tính độc đáo, đậm bản sắc dân tộc.

Sự năng động nỗ lực của đội ngũ cán bộ, công chức trong Phòng Văn hóa & thông tin cùng với sự phối hợp quản lý của cấp ủy, chính quyền cơ sở đã khơi dậy khả năng sáng tạo của người dân, nhu cầu hưởng thụ nghệ thuật từ chính quần chúng. Quần chúng vừa trực tiếp sáng tạo, vừa tổ chức các hình thức hoạt động, vừa trực tiếp hưởng thụ thành quả lao động của mình, góp phần hình thành giá trị chuẩn mực chân, thiện, mỹ làm thay đổi hành vi, lối sống của cá nhân, xã hội theo hướng tích cực. Thực tiễn cho thấy nơi nào có phong trào văn nghệ quần chúng phát triển mạnh nơi đó ít có các tệ nạn xã hội; các văn hóa phẩm phản động, đồi trụy không có chỗ len lỏi, người dân tự giác chấp hành luật pháp; số lượng gia đình văn hóa, tổ phố văn hóa tăng, đời sống kinh tế - xã hội ngày càng phát triển.

2.2.1.3. Thể dục, thể thao

Hoạt động thể dục, thể thao quần chúng cũng như các hoạt động thi đấu, biểu diễn, thể thao đang ngày càng trở thành nhu cầu của quần chúng, không những là hình thức nghỉ ngơi, giải trí, nâng cao sức khỏe, mà còn có thể đem lại niềm vui cho mọi người.

Phong trào “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” gắn với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, với chương trình xây dựng nông thôn mới được các cấp quan tâm, vận động và thu hút đông đảo nhân dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao. Toàn Thị có khoảng 26% gia đình tập thể thao thường xuyên, 32% dân số tham gia luyện tập thể thao thường xuyên.

Giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường được quan tâm đến từng cấp học, từ tiểu học đến trung học phổ thông; đảm bảo thực hiện tốt chương trình thể dục, thể thao nội khóa trong trường theo quy định đạt 98%; tăng cường hoạt động thể dục, thể thao ngoại khóa đạt 80%; phát triển mạnh các hoạt động thể dục, thể thao của học sinh, đảm bảo mục tiêu phát triển thể lực toàn diện và kỹ năng vận động cơ bản của học sinh, góp phần đào tạo năng khiếu và tài năng thể thao.

Các hoạt động thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang được đẩy mạnh về quy mô, chất lượng. Phong trào rèn luyện thể lực và tổ chức thi đấu thể dục, thể thao phát triển rộng khắp ở các đơn vị cơ sở, với các môn thể thao: bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, tennis, thể thao quốc phòng (vượt vật cản, ba môn quân sự phối hợp, chạy vũ trang, bơi vũ trang). Hàng năm, Phòng Văn hóa và thông tin chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, thể thao và du lịch Thị xã phối hợp với Công an Thị xã, Ban Chỉ huy quân sự Thị xã tổ chức giao hữu, thi đấu thể thao cho từng đối tượng thu hút 90% số đơn vị tham gia. Cơ sở vật chất thể dục, thể thao trong lực lượng vũ

trang ngày càng được đầu tư: Sân tennis, sân bóng chuyền, cầu lông, chạy vũ trang, hổ nhảy, xà đơn, xà kép. Các vận động viên thuộc lực lượng vũ trang của Thị xã khi tham gia các giải thể thao cấp Tỉnh đã giành được thứ hạng cao ở bộ môn: Bóng chuyền, cầu lông và 3 môn quân sự phối hợp.

Tuy là đơn vị có nhiều thành tích trong phong trào thể dục, thể thao, nhưng phong trào thể dục, thể thao của Thị xã phát triển chưa bền vững. Thể dục, thể thao của Thị xã chủ yếu dừng lại ở phong trào thể dục, thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao chưa được quan tâm đúng mức, thiếu tài năng trẻ ở những môn thi đấu thành tích cao như bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn; vẫn còn khoảng cách về chất lượng phong trào thể dục, thể thao giữa các đơn vị cơ sở; việc tổ chức, hướng dẫn thi đấu các giải thể thao cơ sở còn lúng túng, thiếu kinh phí tổ chức để duy trì phong trào, tổ chức các giải thi đấu ở cơ sở.

2.2.2. Thông tin, tuyên truyền, cổ động

Phòng Văn hóa và thông tin thị xã Phú Thọ đã xây dựng kế hoạch hàng năm chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Văn hóa, thể thao và du lịch Thị xã, Ban Văn hóa các xã, phường tổ chức tuyên truyền thông qua các hình thức tuyên truyền ngành văn hóa, thể thao và du lịch quản lý như: Cổ động trực quan: băng zôn, pa nô, biển cổ động, tờ gấp...; hoạt động của đội thông tin lưu động Thị và cơ sở: tuyên truyền miệng, câu chuyện thông tin, văn nghệ tuyên truyền, triển lãm tranh ảnh...; trưng bày sách báo thư viện; hệ thống phát thanh cơ sở... Nội dung tuyên truyền đã được Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã chỉ đạo bám sát chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương như: Kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Kỷ niệm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9, Kỷ niệm Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không, Kỷ niệm 50 năm ngày Bác

Hồ về thăm tỉnh Phú Thọ, Kỷ niệm 110 năm thành lập thị xã Phú Thọ, Kỷ niệm 70 năm ngày ra đời tổ chức đảng đầu tiên của thị xã Phú Thọ (1946 - 2016); Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020; tuyên truyền bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; 125 năm ngày thành lập (8/9/1891 - 8/9/2016) và 20 năm ngày tái lập tỉnh Phú Thọ (1/1/1997 - 1/1/2017)...

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, thể thao và du lịch Thị xã tổ chức các Chương trình Liên hoan văn nghệ chào mừng thành công Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020 và thành công bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; Kỷ niệm 70 năm ngày ra đời tổ chức đảng đầu tiên của thị xã Phú Thọ (1946 - 2016)...

Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thị xã xây dựng, củng cố hệ thống phát thanh và truyền hình Thị xã. Hiện nay địa bàn Thị xã có 01 Đài truyền thanh - truyền hình và 10 Đài xã, phường (trong đó có 9 Đài phát sóng FM và 1 Đài truyền thanh) với đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn đáp ứng nhiệm vụ tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước kịp thời đến với nhân dân. Hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống thông tin đại chúng được chú trọng, đảm bảo chất lượng, số lượng. Thông tin được cung cấp đến từng thôn, khu dân cư và từng gia đình qua hệ thống loa đài, truyền thanh, truyền hình, báo chí... Toàn Thị có 275 loa công cộng/107 khu dân cư.

Thị xã Phú Thọ đã quan tâm, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền: trong 3 năm 2011 - 2013 đã mua mới 01 máy phát điện 5KAV, 02 bộ dụng cụ phi tuyến, 02 máy camera chuyên dụng, 20 cụm loa không dây và một số thiết bị chuyên dụng khác phục vụ cho sự nghiệp Phát thanh - truyền hình, xây dựng và đưa vào hoạt động có hiệu quả Trang Thông tin điện tử Thị xã Phú Thọ, đồng thời sửa chữa cải tạo trụ sở làm

việc của Đài, tổng kinh phí đầu tư là 1,5 tỷ đồng. Năm 2016, Đài truyền thanh Thị xã được cấp 560.000.000 đồng để đầu tư mua mới một số trang thiết bị phục vụ cho công tác tuyên truyền trên sóng truyền hình, đồng thời 3 phường Thanh Vinh, Hùng Vương, Phong Châu được lắp đặt đài FM đảm bảo chất lượng, phục vụ kịp thời tuyên truyền tại địa phương. Đài đã tổ chức tiếp và phát sóng đầy đủ các chương trình của TW và của Tỉnh, yêu cầu các xã, phường trực trực và tiếp sóng theo đúng tần số của Thị xã. Bình quân tiếp và phát sóng từ 4 - 4,5h/ngày, trong năm Đài Truyền thanh Thị xã đã tiếp và phát sóng 1.640h.

2.2.3. Kinh doanh sản phẩm và dịch vụ văn hóa

2.2.3.1. Bưu chính viễn thông và kinh doanh dịch vụ Internet

Mạng lưới Bưu chính - viễn thông tiếp tục được đầu tư phát triển đảm bảo chất lượng, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị, phục vụ nhân dân trên địa bàn với chất lượng ngày càng được nâng cao, phạm vi phục vụ được mở rộng. Trên địa bàn Thị xã hiện có 04 nhà cung cấp dịch vụ viễn thông (Tổng công ty viễn thông quân đội Viettel chi nhánh thị xã Phú Thọ, Viễn thông thị xã Phú Thọ, Mobifone, FPT) với 70 trạm phát sóng (BTS), phủ sóng 10/10 xã, phường trong toàn Thị.

Phòng Văn hóa và thông tin đã phối hợp tốt với các phòng chuyên môn thuộc Sở Thông tin và Truyền thông điều tra, thống kê hiện trạng phổ cập dịch vụ điện thoại, internet và nghe nhìn trên địa bàn Thị xã. Toàn Thị xã hiện có 24.739 thuê bao Internet, 18 điểm kinh doanh dịch vụ Internet, 100% các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn Thị đầu tư và áp dụng công nghệ thông tin trong việc điều hành và xử lý công việc. Những năm gần đây, Thị xã đã chú trọng đầu tư cơ sở vật chất công nghệ thông tin, hạ tầng viễn thông; 10/10 xã, phường; 100% trường học trên địa bàn Thị xã đã được trang bị máy vi tính, nối mạng để hỗ trợ xử lý công việc với tổng số

102 máy. Tổng số máy điện thoại cố định là 384 máy. Tổng số cửa hàng kinh doanh thông tin di động: 48 cửa hàng. Các cửa hàng là đại lý cho các hãng điện thoại như Apple, Samsung, Nokia, Sony, HTC... hoạt động chủ yếu bán điện thoại, sửa chữa, cài đặt, nâng cấp phần mềm điện thoại.

Nhằm tăng cường công tác quản lý dịch vụ Internet, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 quy định về quản lý điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Đội kiểm tra liên ngành của Thị xã đã tổ chức kiểm tra 16 lượt cơ sở kinh doanh dịch vụ internet trên địa bàn và xử lý phạt hành chính 3.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước; nhắc nhở 03 cơ sở kinh doanh dịch vụ internet hoạt động không đúng quy định trên địa bàn phường Hùng Vương. Tuy nhiên, quản lý nội dung internet hết sức phức tạp do các chủ hộ kinh doanh rất giỏi công nghệ thông tin trong khi cán bộ chuyên ngành còn hạn chế về trình độ công nghệ thông tin.

2.2.3.2. Kinh doanh Karaoke

Theo thống kê của Phòng Văn hóa và thông tin hiện nay ở thị xã Phú Thọ có 26 cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke với 93 phòng. Các cơ sở kinh doanh này chủ yếu tập trung ở các xã, phường như: Phú Hộ, Hùng Vương, Âu Cơ, Phong Châu, Trường Thịnh... Đây là những đơn vị hoặc có vị trí địa lý thuận lợi cho việc giao thương buôn bán, hoặc là những nơi gần khu công nghiệp. Trong những năm qua số cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke tăng lên nhanh chóng và vẫn có chiều hướng tiếp tục tăng trong một vài năm tới. Cụ thể theo bảng sau:

Thực hiện Chỉ thị số 814/TTg ngày 12/12/1995 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, thiết lập trật tự kỷ cương trong các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, đẩy mạnh bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng; Chỉ thị số 17/2005/CT-TTg ngày 25/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc

chấn chỉnh các hoạt động tiêu cực trong quán bar, nhà hàng karaoke, vũ trường; Nghị định số 103/2009/CP-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ ban hành kèm theo Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2010. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh hoạt động Karaoke phải đáp ứng các quy định: phòng hát phải có diện tích tối thiểu từ 20m² trở lên đảm bảo về cách âm, phòng chống cháy nổ; cửa phòng Karaoke là cửa kính không màu, bên ngoài có thể nhìn thấy toàn bộ phòng; không được đặt khóa, chốt cửa bên trong hoặc đặt thiết bị báo động để đối phó với hoạt động kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; địa điểm hoạt động Karaoke phải cách trường học, bệnh viện, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử - văn hóa, cơ quan hành chính nhà nước từ 200m trở lên; địa điểm hoạt động Karaoke trong khu dân cư phải được sự đồng ý bằng văn bản của các hộ liên kề; phù hợp với quy hoạch về Karaoke được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương tiến hành nắm bắt tình hình, rà soát toàn bộ các cơ sở kinh doanh Karaoke để từ đó phân loại và có biện pháp quản lý phù hợp.

Tham mưu với Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập đoàn kiểm tra liên ngành thường xuyên kiểm tra các hoạt động Karaoke. Trong quá trình kiểm tra, giám sát các lực lượng liên ngành phát hiện các cơ sở kinh doanh Karaoke cơ bản vi phạm Nghị định 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ. Các lỗi thường gặp như: phòng hát không đáp ứng đúng yêu cầu quy định (*như diện tích, ánh sáng, cánh cửa ra vào*), sử dụng băng đĩa không có kiểm soát, kinh doanh rượu có nồng độ cồn cao, số lượng phòng hát sử dụng thực tế không đúng với giấy phép kinh doanh, thời gian hoạt động muộn hơn so với thời gian quy định, kinh doanh trá hình để tổ chức

kinh doanh trái phép mại dâm, ma túy; một số cơ sở chưa có giấy phép, chưa đổi giấy phép khi quá hạn...

Đoàn kiểm tra liên ngành tăng cường công tác kiểm tra giám sát vào những đợt cao điểm như dịp tết nguyên đán, dịp Giỗ tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng và các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn của đất nước kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm. Để hạn chế vi phạm ở mức thấp nhất có thể, ngoài việc thường xuyên kiểm tra, hàng năm phòng triệu tập các cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke để quán triệt phổ biến những quy định của nhà nước về hoạt động Karaoke, đồng thời yêu cầu các chủ cơ sở viết cam kết kinh doanh theo đúng nội dung ghi trong giấy phép. Nhờ có những biện pháp quản lý kết hợp giữa kiểm tra, xử lý vi phạm với công tác tuyên truyền vận động sâu rộng trong quần chúng nhân dân cũng như đối với các cơ sở kinh doanh đã làm cho loại hình kinh doanh này dần ổn định và có trật tự.

Phòng Văn hóa và thông tin cùng với các cơ quan chức năng của Thị xã và chính quyền địa phương tham mưu, đóng góp ý kiến cho Thị xã vào Đề án nâng cấp thị xã Phú Thọ trở thành Thành phố trực thuộc tỉnh Phú Thọ. Theo đó các vấn đề liên quan đến kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn Thị xã được quan tâm đúng mức, quy hoạch cụ thể.

Ủy ban nhân dân Thị xã chỉ đạo Phòng Văn hóa và thông tin phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thị xã thực hiện việc cấp mới, gia hạn, bổ sung phòng hát Karaoke theo đúng quy định hiện hành, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn.

2.2.3.3. Kinh doanh băng đĩa hình, băng đĩa nhạc

Hoạt động kinh doanh băng đĩa trên địa bàn thị xã Phú Thọ trong các năm từ 2010 đến 2015 có những diễn biến khá phức tạp. Theo con số thống

kê của Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã cho biết đến năm 2015 có 06 hộ kinh doanh đăng ký bán và cho thuê băng đĩa hình, băng đĩa nhạc, chủ yếu tập trung ở khu chợ Mè phường Phong Châu. Trong khoảng thời gian từ trước năm 2010 số hộ kinh doanh loại hình này có chiều hướng phát triển nhiều hơn. Tuy nhiên từ sau năm 2010 trở lại đây số hộ kinh doanh loại hình này không tăng và có xu hướng giảm. Để quản lý tốt loại hình dịch vụ này, Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã đã thực hiện:

Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện nội dung của Nghị định số 103/2009/NĐ-CP về ban hành quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng; Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã đã tiến hành rà soát đánh giá tình hình kinh doanh băng đĩa hình, băng đĩa tiếng của các cơ sở hiện có, từ đó xây dựng quy hoạch và tăng cường thêm các biện pháp quản lý đối với loại hình này.

Phối hợp với phòng chức năng của Sở Văn hóa, thể dục và thể thao tỉnh tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị định số 103/2009/NĐ-CP về ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng ở các xã, phường trên toàn Thị xã. Hướng dẫn các cơ sở kinh doanh tham gia đăng ký làm thủ tục cấp giấy phép lưu hành, kinh doanh băng đĩa lên Sở Văn hóa, thể dục và thể thao.

Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã định kỳ có trách nhiệm tổng hợp báo cáo tình hình đăng ký và những sai phạm của các tổ chức, cá nhân lên Ủy ban nhân dân Thị xã và Sở Văn hóa, thể dục và thể thao để tiến hành xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

Trong bối cảnh hiện nay, điều kiện xã hội, khoa học kỹ thuật rất phát triển, trình độ và khả năng tiếp cận khoa học công nghệ nhạy bén hơn vì vậy đã dẫn đến tình trạng băng đĩa nhập lậu ồ ạt, việc in sao đĩa lậu dưới mọi hình thức tràn lan, không đăng ký kinh doanh khiến cho công tác quản

lý của nhà nước về vấn đề lưu hành, kinh doanh băng đĩa hình, băng đĩa nhạc gặp rất nhiều khó khăn, thị xã Phú Thọ cũng không là trường hợp ngoại lệ.

2.2.4. Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa

Năm 2011, *Văn kiện Đại hội XI* của Đảng tiếp tục nhấn mạnh công tác bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hóa:

“Bảo vệ sự trong sáng của tiếng Việt... Hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, về bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của dân tộc... Gắn kết chặt chẽ nhiệm vụ phát triển văn hóa văn nghệ, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch và hoạt động thông tin đối ngoại... Xây dựng và thực hiện các chính sách bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, ngôn ngữ chữ viết các dân tộc thiểu số”. [17]

Xác định di sản văn hóa là tài sản vô giá của các thế hệ cha ông ta để lại cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau là phần hồn của nền văn hóa dân tộc. Di sản văn hóa có ý nghĩa rất quan trọng trong việc giáo dục thế hệ trẻ về truyền thống lịch sử văn hóa của dân tộc. Bên cạnh đó, còn là phương tiện để giới thiệu về hình ảnh địa phương cho các đơn vị bạn, tạo tiền đề cho các chiến lược phát triển du lịch góp phần tăng trưởng kinh tế - xã hội Thị xã. Để giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc, tinh thần cách mạng cho cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên; lãnh đạo Thị xã và các ngành chức năng tạo điều kiện và hỗ trợ tổ chức nhiều hoạt động lồng ghép tại các điểm di tích như phát động các phong trào thi đua, tổ chức lễ tưởng niệm, họp mặt truyền thống, lễ kết nạp Đoàn, kết nạp Đảng, các hoạt động dã ngoại, vui chơi, giải trí...

Số lượng di sản trên địa bàn thị xã phân bố rộng khắp ở tất cả các xã, phường, tài liệu ghi chép ít, đối tượng phỏng vấn có sự am hiểu về di sản

chủ yếu là người cao tuổi, nhưng những người cao tuổi này còn sống rất ít hoặc trí nhớ cũng không còn minh mẫn nên việc ghi chép, sưu tầm, xác định lịch sử và niên đại của di sản còn có gặp nhiều trở ngại. Trong quá trình tiến hành điều tra tại các địa phương có rất nhiều di tích gắn với tín ngưỡng phụng thờ tổ tiên, đình, đền, chùa, miếu... đã bị phá hủy hoặc đang xuống cấp. Không ít các di tích thờ tự khi phục dựng đã được người dân chuyển sang vị trí hoàn toàn mới, hiện đại hóa trong kiến trúc làm mất đi giá trị truyền thống; nhiều di sản văn hóa phi vật thể: nghi thức tổ chức lễ hội, các ngành, nghề và trò chơi dân gian truyền thống... hiện nay đã bị mai một, lãng quên và thất truyền.

Hiện nay, số loại hình di sản văn hóa của thị xã Phú Thọ đã kiểm kê là 47: trong đó, có 17 loại hình văn hóa phi vật thể và 33 loại hình văn hóa vật thể.

2.3. Đánh giá công tác quản lý văn hóa ở thị xã Phú Thọ

2.3.1. Thành tựu

Trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ đã góp phần quan trọng trong thực hiện Nghị quyết TW 5 (khóa VIII) về *“Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*, đóng góp tích cực vào sự ổn định phát triển văn hóa, thay đổi diện mạo về kinh tế - xã hội.

Đối với công tác quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa

Nhìn chung, trong những năm vừa qua, các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn thị xã Phú Thọ đã dần đi vào nề nếp, tuân thủ các quy định của pháp luật. Hàng năm, công tác quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa đặc biệt là các loại hình như Karaoke; kinh doanh băng đĩa hình, băng đĩa nhạc được Ủy ban nhân dân Thị xã quan tâm chỉ đạo. Các biện pháp hướng đến hoạt động quản lý được thực hiện đồng bộ từ tuyên truyền vận động, thanh tra kiểm tra cho đến xử lý vi phạm.

Hoạt động của đoàn kiểm tra liên ngành dần được củng cố đi vào nề nếp. Hằng năm, Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã tham mưu với Ủy ban nhân dân Thị xã tổ chức mời các chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn lên tiến hành quán triệt các quy định liên quan, đồng thời tổ chức ký cam kết thực hiện các quy định hiện hành của nhà nước liên quan đến lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn hóa. Năm 2013, đoàn kiểm tra liên ngành Thị xã và cơ sở đã tiến hành 05 đợt kiểm tra hoạt động dịch vụ văn hoá trên địa bàn. Kết quả đã kiểm tra 281 lượt hộ kinh doanh dịch vụ văn hoá. Qua kiểm tra có 11 hộ vi phạm. Đoàn kiểm tra đề xuất với Ủy ban nhân dân Thị xã xử phạt 11 trường hợp với số tiền là 9.500.000 đồng; Thu giữ 3.181 đĩa hình không tem nhãn, 880 quyển sách tử vi và lịch vạn sự không rõ nguồn gốc xuất bản. Đoàn kiểm tra tiến hành nhắc nhở 28 hộ kinh doanh Internet phải hoàn chỉnh các quy định của pháp luật như: Lập sổ quản lý khách hàng, trẻ em dưới 14 tuổi phải có người giám hộ khi vào hàng Internet.

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và công an khu vực và nhân dân trong công tác nắm địa bàn để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

Đối với công tác quản lý xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

Phòng Văn hóa và thông tin đã tham mưu với Ủy ban nhân dân Thị xã xây dựng chương trình, kế hoạch tiếp tục tuyên truyền thực hiện Nghị quyết TW 5 khóa VIII; kết luận Hội nghị Trung ương 10 khóa IX về phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và Thị xã về công tác Văn hóa và thông tin. Phòng đã phối hợp tổ chức những hội nghị triển khai thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”.

Hàng năm, ngay từ những ngày đầu năm, Phòng Văn hóa và thông tin đã triển khai cho các địa phương, đơn vị đăng ký xây dựng gia đình

văn hóa, làng văn hóa, đơn vị văn hóa. Phòng đã chỉ đạo tốt các xã, phường thực hiện các công tác về văn hóa, thể thao, xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, xóm phố văn hóa, đơn vị văn hóa... Xây dựng nếp sống văn minh, lành mạnh hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực làm suy thoái về đạo đức lối sống của một số bộ phận người dân.

Phong trào văn hóa văn nghệ của nhân dân được diễn ra sôi nổi, các hoạt động được tổ chức nhân các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của địa phương, đất nước thu hút được đông đảo nhân dân tham gia hưởng ứng; các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ được thành lập và đi vào tổ chức có hiệu quả, hàng năm có hàng trăm buổi giao lưu văn hóa văn nghệ giữa các đơn vị cơ sở, giữa các làng văn hóa với nhau. Phong trào thể dục thể thao ngày càng phát triển, các thiết chế văn hóa cơ sở giành cho thể thao được quy hoạch, cơ sở hạ tầng ngày càng được quan tâm đầu tư nâng cấp xây dựng. Các hoạt động thể thao diễn ra rộng khắp từ Thị xã tới thôn xóm, từ phong trào thể dục thể thao ở các đơn vị, ban ngành đoàn thể chính trị của Thị xã cho đến phong trào của các câu lạc bộ thể thao ở cấp xã, đơn vị xóm đều hoạt động có hiệu quả tạo tinh thần lành mạnh, khỏe về thể chất, sáng tạo trong công việc, cùng góp phần vào công cuộc xây dựng quê hương, đất nước. Đến nay toàn Thị xã có 78 Câu lạc bộ thể dục thể thao đã được thành lập, trong đó có 51 Câu lạc bộ đã có quyết định và quy chế hoạt động, 29 Câu lạc bộ ngoài công lập; 26% gia đình tập luyện thể thao; 32% dân số người tập luyện thể thao thường xuyên .

Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được tăng cường chỉ đạo, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện ở cơ sở với nhiều biện pháp, đã nâng cao chất lượng trong công tác xây dựng gia đình văn hóa, làng xóm văn hóa, đơn vị văn hóa. Những thành tích, kết quả đạt được đã nâng cao mức hưởng thụ và sáng tạo văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, góp phần xây dựng vững chắc nền tảng tinh thần của xã hội.

Đối với công tác quản lý lễ hội

Trong công tác quản lý lễ hội, từ năm 2008 tới nay thị xã Phú Thọ đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt quản lý 14 lễ hội trên địa bàn. Để chỉ đạo công tác lễ hội hằng năm, Phòng Văn hóa và thông tin tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thị xã ban hành kế hoạch về việc tổ chức và quản lý lễ hội ở Thị xã. Kế hoạch nêu rõ mục đích yêu cầu và nội dung tổ chức các lễ hội trên địa bàn.

Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã phối hợp với các phòng chức năng của Sở Văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Phú Thọ trong việc thống nhất về nội dung các lễ kỷ niệm và lễ hội; trực tiếp triển khai và kiểm tra hoạt động lễ hội các xã, phường. Từ đó việc tổ chức lễ hội đã đảm bảo diễn ra phù hợp tình hình kinh tế xã hội của địa phương, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Ban tổ chức các lễ hội hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ và đảm bảo thực hiện nghiêm túc quy trình tổ chức và nội dung các hoạt động văn hóa diễn ra trong lễ hội.

Lễ hội do Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức tất cả đều trang trọng với phần lễ vui tươi ở phần hội qua: lễ dâng hương, dâng hoa, dâng lễ vật tưởng nhớ nhân vật được thờ phụng trong phần lễ; phần hội là các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao truyền thống của thị xã trung du. Điển hình như: Lễ hội Đền Trù Mật, Lễ hội bắt lợn ông Cầu,...

Thị ủy, Ủy ban nhân dân Thị xã đã chỉ đạo và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, xác định rõ ý nghĩa của công tác tổ chức lễ hội. Các xã, phường phải xây dựng kế hoạch tổ chức lễ hội tại địa phương mình chi tiết, cụ thể báo cáo Ủy ban nhân dân Thị xã. Nếu Ủy ban nhân dân Thị xã chấp thuận bằng văn bản thì Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã sẽ hướng dẫn chi tiết về chương trình, nội dung, cách thức tổ chức. Các lễ hội được tổ chức trang trọng, tiết kiệm. Hoạt động mê tín dị đoan như: lên đồng, bói

toán, sóc thẻ cơ bản được ngăn chặn, hiện tượng lợi dụng lễ hội trục lợi được xử lý kịp thời, việc đốt vàng mã đã được hạn chế. Ban tổ chức các lễ hội làm tốt công tác hướng dẫn các đoàn thể dâng hương tham gia hoạt động lễ hội chu đáo.

2.3.2. Hạn chế

Qua khảo sát thực tế, công tác quản lý văn hóa trên địa bàn thị xã Phú Thọ đã đạt được những thành tựu nhất định, bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế. Trước hết có thể điểm qua những hạn chế còn tồn tại trong các lĩnh vực sau:

Thứ nhất, công tác quản lý lễ hội ở thị xã Phú Thọ từ năm 2008 đến nay, nói chung đã đạt được nhiều thành tựu, bên cạnh đó việc quản lý về an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ tại một số địa điểm diễn ra lễ hội còn nhiều hạn chế. Công tác phối hợp trong việc quản lý giá cả các dịch vụ, dịch vụ lưu trú còn chưa chặt chẽ. Vấn đề mê tín dị đoan vẫn còn diễn ra khá phổ biến với nhiều hình thức biến tướng như sóc thẻ, xem bói, đốt vàng mã... Trò chơi dân gian bị lấn át bởi trò chơi mới có tính ăn thua, cá độ, cờ bạc bùng phát đáng báo động. Việc đốt vàng mã chưa được hạn chế triệt để, đây là nguy cơ tiềm ẩn dẫn đến hỏa hoạn, cháy nổ, gây mất an toàn đến tính mạng, sức khỏe và thiệt hại về kinh tế.

Thứ hai, vấn đề kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn Thị xã nổi cộm lên về hoạt động kinh doanh Karaoke, băng đĩa, Internet. Đây là ba loại hình kinh doanh gây nên những ảnh hưởng nguy hại về tư tưởng, đạo đức lối sống của nhân dân và một bộ phận thanh thiếu niên khi không được quản lý chặt chẽ. Việc loại bỏ những mặt hạn chế, tiêu cực trong mỗi quán Karaoke, quản lý chặt việc buôn bán các sản phẩm băng đĩa, thời gian, độ tuổi, mục đích sử dụng dịch vụ còn chưa có giải pháp hữu hiệu.

Vấn đề kinh doanh nhà hàng Karaoke cũng còn gặp nhiều vướng mắc trong công tác quản lý về đăng ký kinh doanh, tổ chức kiểm tra hoạt động, xử lý vi phạm các cơ sở. Việc chấn chỉnh những sai phạm, bài trừ tệ nạn mại dâm, ma túy trong quán Karaoke trá hình vẫn không triệt để. Công tác phối hợp liên ngành văn hóa - an ninh còn thiếu đồng bộ, không chặt chẽ. Quyền hạn giải quyết những vấn đề sai phạm trong an ninh trật tự xã hội và vi phạm về kinh doanh dịch vụ văn hóa chưa được phân định cụ thể.

Thứ ba, công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở còn những hạn chế như: Công tác xây dựng "*Gia đình văn hóa*" ở một số địa phương chưa ổn định, còn hình thức. Công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao từ Thị xã đến cơ sở còn nhiều bất cập. Công tác quản lý, tổ chức hoạt động của nhà văn hóa còn lúng túng.

Kinh phí hoạt động văn hóa thể thao còn khó khăn. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, mừng thọ, kỷ niệm ngày truyền thống theo tinh thần Chỉ thị số 27-CT/TW, Chỉ thị 13-CT/TU có nơi còn chưa nghiêm, nhiều thủ tục chưa được khắc phục triệt để. Một số cán bộ, đảng viên thiếu nghiêm túc thực hiện làm cho kết quả cuộc vận động chưa đạt được kết quả vững chắc. Vì vậy, phong trào đã phát triển nhưng thiếu đồng đều, có sức lan tỏa rộng song về chất lượng và tính bền vững chưa cao, chưa xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến thực sự.

Các thiết chế văn hóa ở cơ sở còn thiếu và yếu. Các nhà văn hóa khu dân cư còn nhiều thiếu thốn về trang thiết bị nếu có thì cũ nát, chắp vá. Chính vì vậy hoạt động văn hóa diễn ra tại các thiết chế văn hóa chưa thực sự đạt kết quả cao.

Đội ngũ cán bộ chuyên trách còn thiếu về số lượng, hạn chế về chuyên môn đã trực tiếp gây ảnh hưởng đến hoạt động công tác chung của Thị xã.

Từ những vấn đề nêu trên, có thể khái quát sự hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ như sau:

- Nhận thức của một số ngành, cá nhân về vai trò của văn hóa đối với sự phát triển kinh tế xã hội, chưa đầy đủ, còn hạn chế. Lĩnh vực văn hóa chưa được quan tâm đúng mức, đôi lúc còn bị xem nhẹ so với một số lĩnh vực khác. Cơ chế phối hợp, chỉ đạo giữa các cơ quan quản lý về văn hóa ở các cấp với các tổ chức chính quyền và đoàn thể trong hệ thống chính trị còn lỏng lẻo, chưa phát huy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công cuộc xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa. Một số cấp ủy, chính quyền địa phương còn xem nhẹ công tác quản lý nhà nước về văn hóa, dẫn đến cơ chế chính sách về văn hóa ở địa phương ít được chú trọng triển khai, chậm đổi mới. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa còn thấp.

- Công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hóa trên địa bàn còn chồng chéo, thiếu đồng bộ, đoàn kiểm tra liên ngành có khi chưa thực hiện hết chức trách nhiệm vụ, chưa chặt chẽ, có lúc có nơi còn tùy tiện và có những biểu hiện tiêu cực. Hình thức xử phạt những vi phạm trong hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa chưa đủ mạnh, chưa đủ sức răn đe. Hiện tượng lưu hành, sử dụng băng đĩa nhạc không tem nhãn, kiểm duyệt, hoạt động quá giờ quy định, bán rượu của một số cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa gây mất an ninh trật tự trong khu vực. Ý thức chấp hành pháp luật của một số tổ chức cá nhân hoạt động văn hóa còn yếu, đôi lúc còn hiện tượng chống đối lại việc thực hiện nhiệm vụ của đoàn kiểm tra liên ngành.

- Đội ngũ cán bộ văn hóa cơ sở còn yếu kém về trình độ chuyên môn, thiếu kinh nghiệm trong tham mưu, tổ chức, triển khai, chỉ đạo phong trào nên hiệu quả công việc còn thấp. Công tác bồi dưỡng, tập huấn cán bộ chưa được chú trọng, một số cán bộ thiếu ý thức trong việc học tập nghiên cứu nên chưa đáp ứng được với yêu cầu và đòi hỏi của công tác quản lý văn hóa hiện nay. Công tác thông tin báo cáo hai chiều giữa Thị xã và cơ sở thực hiện chưa nghiêm, việc cập nhật thông tin số liệu chưa đầy đủ kịp thời.

- Mỗi đơn vị cấp xã chỉ có 01 biên chế cán bộ phụ trách công tác văn hóa, thể thao, hầu hết phải kiêm nhiệm nhiều việc khác dẫn đến mất tập trung trong công việc, hiệu quả công tác quản lý thấp. Chế độ đãi ngộ cho cán bộ làm công tác văn hóa ở địa phương còn thấp. Cơ sở vật chất kỹ thuật đầu tư cho phát triển văn hóa còn nghèo nàn, chính sách đầu tư cho sự nghiệp văn hóa hiện nay chưa được quan tâm thỏa đáng, chưa đáp ứng kịp sự phát triển của văn hóa, do đó đã hạn chế không ít đến sự nghiệp tổ chức xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, cũng như thỏa mãn nhu cầu văn hóa tinh thần của nhân dân.

- Hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở còn một số vấn đề cần quan tâm như: Việc thực hiện đề án xây dựng Nhà văn hóa khu dân cư còn gặp nhiều khó khăn, bất cập vì trong quy hoạch chưa có quỹ đất dành cho Nhà văn hóakhu dân cư; Quy mô, thiết kế xây dựng không đồng bộ, đồng nhất do kinh phí đầu tư xây dựng phụ thuộc vào việc vận động đóng góp của nhân dân. Nhiều khu dân cư không có đất để xây dựng Nhà văn hóa. Căn cứ theo tiêu chí về xây dựng nông thôn mới thì cơ sở vật chất giành cho thiết chế văn hóa chưa đáp ứng được cả về số lượng lẫn chất lượng. Việc thực hiện nếp sống mới, văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, mừng thọ vẫn còn phô trương, lãng phí, chưa chấp hành nghiêm quy định.

- Công tác quản lý và giáo dục đạo đức, lối sống cho các đối tượng thanh thiếu niên, học sinh trong gia đình, nhà trường và các đoàn thể vẫn còn buông lỏng, thiếu biện pháp kiên quyết. Vì vậy, một bộ phận thanh thiếu niên đã lao vào con đường hư hỏng, nghiện ngập... Đó là biểu hiện không lành mạnh của một bộ phận lớp trẻ rất đáng lo ngại.

Tiểu kết

Quản lý nhà nước về văn hóa là một công việc hết sức phức tạp và khó khăn do đối tượng quản lý rộng, hoạt động luôn biến đổi. Công tác

quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ thông qua các hoạt động tuyên truyền, xây dựng đời sống văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa, quản lý các di tích lịch sử cách mạng và lễ hội truyền thống đã đạt được những thành tựu quan trọng góp phần không nhỏ vào phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa phong phú, lành mạnh, giảm tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh chính trị của Thị xã. Qua khảo sát thực tế, công tác quản lý các hoạt động văn hóa trên địa bàn thị xã Phú Thọ chưa cao, hiệu quả còn thấp. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa trong những năm vừa qua còn nhiều hạn chế còn tồn tại, song chưa thể giải quyết một sớm, một chiều, đòi hỏi có các giải pháp đồng bộ, được cấp ủy, chính quyền, đoàn thể quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Công tác quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ đang bộc lộ nhiều hạn chế, còn nhiều khó khăn, vướng mắc cần giải quyết trong thời gian tới. Chính vì vậy các cơ quan quản lý văn hóa và chính quyền cơ sở cần có phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước ở thị xã Phú Thọ.

Chương 3

PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA Ở THỊ XÃ PHÚ THỌ

3.1. Phương hướng, nhiệm vụ quản lý văn hóa ở thị xã Phú Thọ

Để tiếp tục đưa văn hóa vào mọi mặt đời sống của xã hội, trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển của đất nước, khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, thời gian tới, công tác quản lý văn hóa phải có những giải pháp quyết liệt, mang tính đổi mới căn bản và toàn diện. Thực hiện tư tưởng chỉ đạo của Nghị quyết 33-NQ/TW, Hội nghị Trung ương 9 (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, công tác quản lý văn hoá ở thị xã Phú Thọ cần chú trọng một số giải pháp sau:

Thứ nhất, *đẩy nhanh việc củng cố, hoàn thiện thể chế quản lý văn hóa*. Đồng thời, đẩy mạnh điều chỉnh hệ thống chính sách phù hợp với tính đặc thù của văn hóa, nghệ thuật; bổ sung các chính sách “kinh tế trong văn hóa” và “văn hóa trong kinh tế”, tạo môi trường pháp lý thuận lợi để phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa.

Thứ hai, *đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, bùng nổ công nghệ thông tin và truyền thông*. Đây là vấn đề rất quan trọng, quyết định đến chất lượng, hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về văn hóa. Mọi kế hoạch phát triển văn hóa phải được xây dựng dựa trên nhu cầu, điều kiện thực tiễn và chiến lược phát triển tổng thể của địa phương, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong công tác cải cách hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc; chú trọng hiện đại hóa công sở, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý văn hóa.

Thứ ba, *tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra văn hóa, gắn với trách nhiệm cá nhân và tổ chức khi để xảy ra sai phạm*. Cần phát

huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư và công dân đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa; làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, động viên kịp thời các tổ chức, cá nhân có đóng góp hiệu quả trong công tác quản lý văn hóa.

Thứ tư, *nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa*. Cần thực hiện tốt công tác “chuẩn hóa” cán bộ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ trong hàng ngũ lãnh đạo, quản lý, tham mưu cũng như công chức, viên chức ngành Văn hóa. Thực hiện chính sách trọng dụng nhân tài, có chế độ đãi ngộ cán bộ phù hợp; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý văn hóa.

3.1.1. Phương hướng

Là trung tâm văn hoá giáo dục, kinh tế vùng phía Tây, Tây Bắc của Tỉnh, thị xã Phú Thọ cần phải nhanh chóng nắm bắt thời cơ, phát huy thuận lợi, khắc phục khó khăn để bứt phá trên mọi lĩnh vực trong đó có lĩnh vực văn hóa góp phần xây dựng tỉnh Phú Thọ ngày càng giàu đẹp, văn minh. Để làm được điều đó, thị xã Phú Thọ cần bám sát quan điểm chỉ đạo, phương hướng xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa trong sự nghiệp đổi mới hiện nay đã được Đảng ta chỉ rõ. Cụ thể là:

Phát huy chủ nghĩa yêu nước và truyền thống đại đoàn kết dân tộc, ý thức độc lập tự chủ, tự cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại, làm cho văn hoá thấm sâu vào toàn bộ đời sống và các hoạt động xã hội, vào từng người và từng gia đình, từng tập thể và từng cộng đồng, từng địa bàn dân cư, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người, tạo ra trên đất nước ta đời sống tinh thần cao đẹp, trình độ dân trí cao, khoa học phát triển phục vụ đắc lực

sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, từng bước tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội” [29, tr.106].

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Phú Thọ lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã nêu rõ quan điểm chỉ đạo trong phát triển văn hóa như sau:

Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao, văn học, nghệ thuật: Tiếp tục xây dựng, nâng cấp, quản lý và khai thác có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao; quan tâm bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử - văn hóa quốc gia. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thực hiện nếp sống văn hóa trong gia đình, khu dân cư, nơi công cộng; nếp sống văn hóa trong gia đình, khu dân cư, nơi công cộng; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; văn minh đô thị, công sở gắn với các phong trào thi đua yêu nước. Phấn đấu đến năm 2020, tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 90%, khu dân cư văn hóa đạt 95%, cơ quan văn hóa đạt 100%.

Phát triển toàn diện phong trào thể dục thể thao quần chúng, nâng cao chất lượng một số môn thể thao thế mạnh của thị xã. Quan tâm hoạt động sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật. Quản lý chặt chẽ các hoạt động, dịch vụ văn hóa, thông tin; ngăn chặn sự xâm nhập các loại văn hóa phẩm đồi trụy [19, tr19].

Trên cơ sở những thành tựu và yếu kém, hạn chế trong công tác quản lý văn hóa ở thị xã Phú Thọ đã được chỉ rõ trong thời gian qua, phương hướng, mục tiêu công tác quản lý văn hóa ở thị xã Phú Thọ trong thời gian tới tập trung vào những vấn đề chính sau đây:

Quản lý văn hóa phải luôn đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển văn hóa với phát triển kinh tế và ổn định chính trị ở Thị xã.

Đổi mới cơ chế và đầu tư toàn diện cho văn hóa để sự nghiệp văn hóa của Thị xã phát triển bền vững, xứng đáng trở thành thành phố trực thuộc Tỉnh vào năm 2020 đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của nhân dân Thị xã và các vùng lân cận, góp phần thúc đẩy sự nghiệp xây dựng phát triển của Thị xã.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, xây dựng các chính sách văn hóa nhằm tăng cường hoạt động kinh tế trong văn hóa và văn hóa trong kinh tế để tạo nguồn thu hỗ trợ cho các hoạt động văn hóa phát triển.

Đẩy mạnh củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá cơ sở trong sạch, vững mạnh, có trình độ chuyên môn cao kịp thời đáp ứng được công tác quản lý văn hoá, bắt kịp và thích ứng với xu hướng phát triển của Thị xã và của đất nước trong thời đại mới.

Quy hoạch, phát triển các hoạt động dịch vụ văn hóa phù hợp với chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa; di tích lịch sử, di tích cách mạng ở Thị xã góp phần giáo dục truyền thống. Vận động cán bộ, đảng viên, nhân dân thực hiện tốt quy ước trong tổ chức lễ hội, việc cưới, việc tang, mừng thọ... Tăng cường công tác tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hoá, tổ chức các lễ hội nhằm tôn vinh các giá trị văn hoá vật thể, phi vật thể đặc sắc của cộng đồng. Tiếp tục sưu tra, sưu tầm truyền thuyết dân gian qua các nghệ nhân, những bậc cao niên, tiến hành thu thập bằng văn tự, bằng ảnh, phim ảnh làm cơ sở để phục hồi truyền thuyết dân gian đã bị mai một, những nghi thức đã bị thất truyền và có nguy cơ thất truyền.

Đa dạng hóa các hoạt động văn hóa, xây dựng và hoàn thiện đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa, từng bước nâng cao hiệu quả của các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa ở Thị xã.

Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị nay là Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* và *Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng văn minh đô thị*. Xây dựng đời sống văn hóa từ trong gia đình, làng, thôn, xóm đến khu dân cư, cơ quan, trường học, doanh nghiệp... và mọi tầng lớp nhân dân.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về văn hoá, xây dựng các biện pháp đồng bộ, kiên quyết ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, các hoạt động vi phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hoá.

Hoàn thiện, phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa. Tăng cường xây dựng các thiết chế văn hóa, phấn đấu đến năm 2020 đạt 100% làng thôn, khu dân cư có điểm vui chơi; 100% các thôn, xã có phòng đọc, nhà học tập cộng đồng và tủ sách pháp luật; 100% số hộ dân được xem truyền hình. Phấn đấu nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho nhân dân trên địa bàn, tạo môi trường văn hóa trong sạch và lành mạnh, góp phần xây dựng con người mới, văn minh, thanh lịch, hiện đại. Tổ chức thêm các câu lạc bộ làm nơi sinh hoạt văn hóa cơ sở.

Tăng cường công tác giáo dục, xây dựng con người mới có tư duy, phong cách, nếp sống văn minh đô thị. Vận động toàn dân tích cực tham gia xây dựng nếp sống văn minh, gia đình, làng, đơn vị văn hóa. Kiên quyết đấu tranh bài trừ các hủ tục lạc hậu, các tệ nạn xã hội.

Bảo quản đầu tư tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa, trước hết là các di tích đã được nhà nước xếp hạng. Khảo sát phân loại các lễ hội, có kế hoạch phục hồi một số lễ hội tiêu biểu đã bị mai một, nâng cấp một số lễ hội còn sơ sài để phục vụ các ngày lễ lớn hằng năm như Lễ hội Đền Trù Mật, Lễ hội bắt lợn ông Cầu, tục thi gói bánh Chưng, thi giã bánh Dày.

3.1.2. Nhiệm vụ

Thực hiện Nghị quyết TW 5 (khoá VIII) về “*Xây dựng và phát triển văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hoá dân tộc*”, thị xã Phú Thọ đang từng bước cố gắng triển khai những nhiệm vụ cụ thể từ nay đến 2020 và những năm tiếp theo đối với sự nghiệp văn hoá của thị xã như sau:

Quản lý các hoạt động văn hóa theo đúng tinh thần Nghị quyết của Trung ương và địa phương. Triển khai thực hiện và thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật áp dụng đối với văn hóa như: Nghị định số 141/2004/NĐ-CP ngày 01/7/2004 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể dục - thể thao; Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội ban hành kèm theo Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TW ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; Chỉ thị số 14/1998/CT-TTg ngày 28/3/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ ban hành kèm theo Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng; Nghị định số 56/2006/NĐ-CP ngày 06/6/2006; Nghị định số 75/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ; Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 22/7/2010 của Bộ chính trị; Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 10/6/2013 của Tỉnh ủy Phú Thọ về tăng cường công tác lãnh đạo thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, chấn chỉnh việc uống rượu, bia, hút thuốc lá; Quy chế quản lý đô thị trên địa bàn thị xã Phú Thọ ban hành kèm theo Quyết định số 1078/QĐ-UBND ngày 10/2/2015 của UBND thị xã Phú Thọ; Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án thị xã trở thành thành phố trực thuộc tỉnh Phú Thọ.

Từng bước hoàn thiện, triển khai thực hiện đồng bộ những quy định,

quy ước, quy chế về nếp sống văn hóa trên mọi lĩnh vực đời sống của nhân dân. Nêu cao vai trò gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện nếp sống văn hóa. Xây dựng nếp sống văn hóa từ trong gia đình tới các khu dân cư, các làng, thôn và các cơ quan, đơn vị ở Thị xã.

Nâng cao chất lượng phong trào văn hoá văn nghệ, thể dục, thể thao. Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động văn hoá, thể thao, phát triển thêm các mô hình, các đơn vị tiên tiến về văn hoá, thể thao, nhằm phát triển đời sống văn hoá quần chúng, văn hoá cơ sở. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp trang thiết bị hệ thống truyền thanh, nâng cao chất lượng phát sóng các chương trình truyền thanh, thường xuyên bảo trì, nâng cấp công giao tiếp điện tử của Thị xã.

Đẩy mạnh các phong trào văn hoá văn nghệ quần chúng, hoạt động văn hoá - xã hội mang tính chất nhân văn sâu sắc, tích cực tuyên truyền động viên khen thưởng những gia đình thực hiện tốt nếp sống văn hoá, hiếu học. Xây dựng môi trường văn hoá phải đi đôi với việc tuyên truyền, giáo dục con người ứng xử có văn hoá. Phấn đấu nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của người dân tạo môi trường văn hóa lành mạnh nhằm góp phần xây dựng con người mới, văn minh, lịch sự.

Phát triển các hoạt động dịch vụ văn hóa phù hợp với chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước, đúng quy hoạch đã được phê duyệt. Vận động cán bộ, Đảng viên, nhân dân thực hiện tốt quy định trong việc mừng thọ, cưới, việc tang, lễ hội,việc tổ chức lễ kỷ niệm... Tăng cường công tác tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hoá, tổ chức các lễ hội nhằm tôn vinh các giá trị văn hoá vật thể, phi vật thể.

Tiếp tục triển khai toàn diện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*”, xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá, đơn vị văn hoá, phong trào “*Người tốt việc tốt*”, “*Văn minh đô thị*” làm cho mỗi gia đình, mỗi làng xã, mỗi đơn vị trên địa bàn Thị xã là một cơ sở văn hoá, tôn

vinh nếp sống đẹp của người Đất Tổ.

Tăng cường phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực văn hoá, nâng cao nhận thức của nhân dân về những giá trị văn hoá cao đẹp, đặc biệt là các tiêu chí về văn hoá công nghiệp và nếp sống đô thị, ngăn chặn sự xâm nhập của văn hoá độc hại, phản động. Đồng thời thực sự coi văn hoá là nền tảng tinh thần của nhân dân, là động lực và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, vận động đi đôi với áp dụng các biện pháp xử lý hành chính và kinh tế các hoạt động văn hóa du lịch, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn hóa và quảng cáo. Kiên quyết ngăn chặn và đẩy lùi các hoạt động kinh doanh, dịch vụ văn hoá không phép, trái phép. Xây dựng quy hoạch phát triển các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hoá nhằm đưa hoạt động văn hoá của thành phố phát triển. Chú trọng mở các lớp tập huấn cho các tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia các hoạt động văn hóa, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn hóa.

Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động văn hóa nhằm huy động mọi nguồn lực trong xã hội tham gia vào sự nghiệp phát triển ngành văn hóa của Thị xã. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp lại bộ máy chính quyền từ thành phố đến cơ sở, bảo đảm tinh gọn, đủ sức thực hiện nhiệm vụ. Hoàn thiện và cụ thể hóa các chức năng nhiệm vụ các phòng ban chuyên môn.

Đẩy mạnh xây dựng đội ngũ cán bộ ngành văn hoá, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ văn hóa cho cơ sở. Đào tạo cán bộ theo quy hoạch và bồi dưỡng cán bộ cơ sở theo hướng chuyên môn hóa và ổn định nhân sự. Đổi mới chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ quản lý hoạt động văn hoá ở cơ sở.

3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ

Trong giai đoạn hiện nay, công tác quản lý hoạt động văn hóa được sự quan tâm đúng mức với sự tham gia đồng bộ của cả hệ thống chính trị. Đặc biệt là vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền và công tác vận động tập hợp quần chúng của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân góp phần từng bước thắt chặt mối liên hệ giữa Đảng - Chính quyền và các đoàn thể trong công tác quản lý.

Những giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn thị xã Phú Thọ bao gồm:

3.2.1. Công tác phối hợp giữa ngành văn hóa với các cơ quan liên quan

Văn hóa là một ngành đa lĩnh vực, rất phức tạp, nhạy cảm, chứa đựng cả những yếu tố vật thể và phi vật thể, mang tính đặc thù cao, nên việc quản lý gặp rất nhiều khó khăn. Vì vậy, cần tăng cường cơ chế phối hợp trong quản lý văn hóa với các ban, ngành, đoàn thể, đặc biệt là với các cơ quan giáo dục, thông tin truyền thông, pháp luật, an ninh,... Chủ động xử lý hài hòa mối quan hệ giữa Nhà nước với các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp và cộng đồng.

Tiếp tục hoàn chỉnh hệ thống văn bản pháp luật nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa, trực tiếp là lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn hóa, vui chơi giải trí... Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động dịch vụ văn hóa; phối hợp với các ngành chức năng, các lực lượng kiểm soát chặt chẽ các sản phẩm văn hóa du nhập từ bên ngoài vào dưới mọi hình thức.

Quản lý xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh cho nhân dân, trước hết khắc phục sự thiếu thống nhất trong chỉ đạo và tổ chức các hoạt động văn hóa ở cơ sở. Tập hợp và phát huy sức mạnh của mỗi người dân, của

từng gia đình, của mỗi cộng đồng dân cư và toàn xã hội, trở thành sức ép dư luận mạnh mẽ lên án những tư tưởng, hành vi sai trái, bài trừ mọi hình thức văn hóa độc hại để xây dựng một môi trường văn hóa trong sạch, lành mạnh.

3.2.2. Tăng cường công tác quản lý hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng

Phối hợp với Công an, các ban, ngành chức năng có liên tổ chức đột tởng kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng (đặc biệt là các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke) trên địa bàn; chấn chỉnh và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; đình chỉ ngay hoạt động kinh doanh của các cơ sở không được cấp phép hoặc đã được cấp phép nhưng không chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

Chấn chỉnh việc cấp phép đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, bảo đảm tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; kiên quyết không cấp phép kinh doanh cho những cơ sở không bảo đảm những điều kiện theo quy định.

Hướng dẫn và yêu cầu các cơ sở kinh doanh chấp hành nghiêm pháp luật về việc đặt biển hiệu, biển quảng cáo đảm bảo mỹ quan đô thị, phòng chống cháy nổ và không ảnh hưởng đến phương án thoát hiểm khi xảy ra sự cố.

Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra đối với những cơ sở kinh doanh dịch vụ Internet công cộng theo quy định của pháp luật; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường tuyên truyền, phổ biến những quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng để mọi

người dân được biết và thực hiện. Chủ động phối hợp với các ban, ngành liên quan trong triển khai thực hiện các hoạt động quản lý nhà nước về kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng trên địa bàn quản lý. Đồng thời chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường thường xuyên kiểm tra, giám sát và quản lý chặt chẽ các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng, đặc biệt là kinh doanh karaoke trên địa bàn.

3.2.3. Công tác xây dựng, quy hoạch và quản lý các thiết chế văn hóa

Nâng cấp, rà soát, sửa chữa các Nhà văn hóa thôn, xóm, tổ dân phố; nâng cao chất lượng hoạt động các thiết chế văn hóa, đáp ứng nhu cầu tổ chức, hưởng thụ văn hóa, thể thao của các tầng lớp nhân dân.

Xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở luôn là nội dung trọng yếu của công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, được các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới (Quyết định số 800/QĐ-TTg, ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ) đã xác định: Nhà nước đầu tư 100% kinh phí xây dựng Trung tâm Văn hóa - thể thao xã, thôn đạt chuẩn theo quy chuẩn của Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch.

Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch đã ban hành Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 về *"Quy mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - thể thao xã"*; Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 *"Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn"*. Đây là 2 văn bản quy phạm pháp luật về Nhà văn hóa, khu thể thao xã, thôn được áp dụng thực hiện trong phạm vi cả nước. Theo đó, *"Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã do UBND huyện thành lập trên cơ sở hợp nhất các cơ sở hiện có như: Nhà văn hóa, sân vận động, nhà luyện tập thể thao, câu lạc bộ văn hóa, CLB thể dục, thể thao hoặc Đài truyền thanh, trung tâm học tập cộng đồng xã"*

(Khoản 1, Điều 3, Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011). Chính vì vậy thị xã Phú Thọ trong những năm tới cần tập trung quy hoạch xây dựng mới các Trung tâm Văn hóa - thể thao xã; cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa khu dân cư theo hướng mở rộng diện tích khuôn viên, nâng cấp hội trường đa năng, xây dựng sân thể thao, sân vườn...

Tăng cường đầu tư tài chính, trang thiết bị, cơ sở vật chất cho các hoạt động văn hóa và quản lý văn hóa. Huy động nguồn lực tài chính để đầu tư cho phát triển văn hóa: Tổ chức sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch; bảo tồn văn hóa truyền thống; hỗ trợ nghệ nhân dân gian; hoạt động văn nghệ quần chúng; đầu tư trang thiết bị cho các Đội thông tin lưu động, đội truyền truyền cơ sở: xe thông tin lưu động, trang âm, ánh sáng, loa đài, máy quay camera, máy chiếu... phù hợp với thời đại khoa học tiên tiến. Đối với Phòng Văn hóa và thông tin Thị xã cần trang bị phương tiện như máy ảnh, máy đo nồng độ cồn, âm thanh, ánh sáng...

Tăng chi Ngân sách cho sự nghiệp văn hóa, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa. Khai thác sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn của tỉnh cấp cho chương trình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Thị xã để xây dựng cơ sở hạ tầng, hỗ trợ các hoạt động văn hóa.

3.2.4. Công tác đào tạo đội ngũ cán bộ văn hóa

Để đáp ứng được những đòi hỏi cụ thể trong lĩnh vực quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn thị xã Phú Thọ cần tăng cường công tác quản lý cán bộ, thực hiện tốt việc đánh giá gắn với phân công bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ văn hóa. Mỗi cán bộ văn hóa phải nắm vững chủ trương, quan điểm chính sách của Đảng và Nhà nước về văn hóa; nắm vững mục tiêu, yêu cầu, nguyên tắc và các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức về văn hóa và quản lý nhà nước về văn hóa, đổi mới cách nghĩ, cách làm văn hóa cho phù hợp với tình hình mới. Có quản lý tốt mới có đánh giá chính xác về cán

bộ, là cơ sở để phân công, bố trí hợp lý; giúp cán bộ phát huy năng lực sở trường công tác, cống hiến tài năng cho sự nghiệp văn hóa.

Xây dựng quy hoạch cán bộ nguồn cho chức danh Trưởng, Phó Phòng Văn hóa & thông tin Thị xã, cán bộ văn hóa - xã hội xã, phường. Cán bộ trong diện quy hoạch phải là những người đáp ứng cơ bản tiêu chuẩn chức danh cán bộ, hoặc hoàn thiện thông qua đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện và thử thách trong thực tiễn; chú trọng cán bộ có năng khiếu nghệ thuật, năng lực quản lý văn hóa.

Quan tâm đào tạo đại học cho cán bộ đã có trình độ trung cấp, cao đẳng chuyên môn về văn hóa. Sau đào tạo nhất thiết phải gắn với bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ. Tuyển dụng cán bộ mới đáp ứng được trình độ chuyên môn về văn hóa, am hiểu phong tục, tập quán, văn hóa dân gian địa phương. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ thuộc phạm vi quản lý và đề xuất quy hoạch các chức danh thuộc diện cấp trên quản lý. Chú trọng đào tạo cán bộ tại chỗ, thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức về văn hóa cho cán bộ văn hóa xã, phường. Xây dựng một đội ngũ cán bộ văn hóa có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp văn hóa.

Chú trọng việc xây dựng, sửa đổi bổ sung quy chế làm việc của Phòng Văn hóa và thông tin, các Ban Văn hóa xã, phường; kiện toàn Ban Chỉ đạo *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* các cấp, kịp thời bổ sung, phân công nhiệm vụ cho các ngành thành viên Ban Chỉ đạo; xây dựng quy chế phối hợp tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch giữa ngành Văn hóa và các ngành, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể trong Thị.

Tiểu kết

Quản lý nhà nước về văn hóa nhằm đảm bảo các hoạt động văn hóa ổn định, phát triển đúng theo chủ trương, nghị quyết, chính sách về văn hóa

của Đảng và Nhà nước ta, để văn hóa vừa là nền tảng tinh thần, vừa là mục tiêu, động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý nhà nước về văn hóa, và quản lý văn hóa ở cấp huyện, thành, thị là một nhiệm vụ quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội thị xã Phú Thọ.

Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động văn hóa cấp huyện, thành, thị là quá trình tác động, điều chỉnh bằng pháp luật đối với mọi hoạt động văn hóa trong đời sống xã hội, thúc đẩy sự nghiệp văn hóa của nhân dân ở Thị xã. Muốn quản lý văn hóa tốt cần có mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ cụ thể, đồng thời thực hiện đồng bộ các giải pháp về tuyên truyền, nguồn lực, huy động xã hội hóa thanh tra, kiểm tra hoạt động văn hóa, góp phần phát triển văn hóa đúng định hướng, khơi dậy tiềm lực kinh tế xã hội, khả năng sáng tạo của quần chúng nhân dân, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, thúc đẩy sự phát triển chung của tỉnh Phú Thọ.

KẾT LUẬN

1. Quản lý nhà nước về văn hóa là nội dung quan trọng trọng phát triển văn hóa để văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, động lực phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý nhà nước về văn hóa là một hoạt động vừa mang tính khoa học, vừa mang tính nghệ thuật bởi văn hóa là lĩnh vực rộng lớn, bao gồm nhiều lĩnh vực, phức tạp. Nghiên cứu, hệ thống hóa lý luận về quản lý nhà nước về văn hóa là cơ sở để những người làm công tác quản lý văn hóa các cấp được trang bị kiến thức cơ bản, vận dụng thực hành trong quá trình quản lý.

Vai trò của quản lý nhà nước về văn hóa trong những năm qua của thị xã Phú Thọ được khẳng định, đóng góp tích cực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo tồn văn hóa truyền thống, phù hợp với chủ trương của Đảng "làm cho văn hóa thấm sâu vào từng khu dân cư, từng gia đình, từng người; hoàn thiện giá trị mới của con người Việt Nam, kế thừa các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của loài người, tăng sức đề kháng, chống văn hóa phẩm đồi trụy, độc hại", đồng thời góp phần giới thiệu, quảng bá, giữ gìn và phát huy những bản sắc văn hóa truyền thống trên địa bàn thị xã Phú Thọ.

2. Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, công tác quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ đã đạt được những thành tựu quan trọng. Nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền từ Thị tới cơ sở về quản lý nhà nước về văn hóa từng bước được nâng lên; ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, bài trừ các thủ tục lạc hậu, đấu tranh ngăn chặn sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại, lai căng của cấp ủy, chính quyền các cấp và mọi tầng lớp nhân dân quan tâm. Các hoạt động văn hóa đã làm phong phú thêm đời sống tinh thần cho các tầng lớp nhân dân, góp phần tích cực vào việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phát triển kinh tế

xã hội, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, giữ vững ổn định chính trị. Nét đẹp văn hóa truyền thống, thuần phong mỹ tục được bảo vệ, giữ gìn, khai thác và phát huy; đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện, mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân từng bước được nâng cao. Phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* thông qua các phong trào và nội dung cụ thể đã có tác động tích cực đến phát triển kinh tế và văn hóa - xã hội một cách bền vững. Việc giữ gìn, chăm sóc, bảo vệ các di tích lịch sử văn hóa gắn với công tác giáo dục truyền thống cách mạng, đạo lý uống nước nhớ nguồn cho các thế hệ được cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội từ Thị tới cơ sở đặc biệt quan tâm, chú trọng. Công tác quản lý lễ hội đang dần đi vào nề nếp, có tác dụng trong bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc, giáo dục truyền thống, thỏa mãn nhu cầu tâm linh, hưởng thụ văn hóa của nhân dân.

Tuy nhiên, do tính chất, đặc điểm, phạm vi của văn hóa rộng nên trong quá trình quản lý vẫn còn bộc lộ những hạn chế, bất cập cần khắc phục như cơ sở hạ tầng về văn hóa đầu tư chưa tương xứng với phát triển kinh tế xã hội, thiết chế Nhà văn hóa xuống cấp, hư hỏng; phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* còn hình thức; thông tin mạng vẫn còn tồn tại; việc quản lý lễ hội còn lúng túng; chủ trương xã hội hóa văn hóa chưa đi vào chiều sâu, chưa huy động được nhiều nguồn lực trong nhân dân; công tác thanh tra, kiểm tra chưa thường xuyên; bất cập trong đào tạo, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa...

Vấn đề đặt ra trong quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn thị xã Phú Thọ là rất lớn, phức tạp và khó khăn, đòi hỏi có nhiều giải pháp đồng bộ để kịp thời điều chỉnh những vấn đề đặt ra trong công tác quản lý văn hóa cho phù hợp và ngày càng phát triển đáp ứng với nhu cầu ngày càng cao của nhân dân.

3. Trên cơ sở nghiên cứu những vấn đề lý luận qua khảo sát thực tế công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa ở thị xã Phú Thọ, người viết đã đề xuất một số giải pháp về nâng cao nhận thức về vai trò của văn hóa và công tác quản lý nhà nước về văn hóa, quy hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa, tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa, tăng cường nguồn lực cho văn hóa và quản lý văn hóa, xã hội hóa lĩnh vực văn hóa và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong các hoạt động văn hóa nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác quản lý văn hóa trong thời gian tới, đồng thời cũng đưa ra một số kiến nghị với Trung ương, Tỉnh và Thị xã, cấp ủy, chính quyền cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa.

4. Trong quá trình phát triển, thị xã Phú Thọ gặp nhiều thuận lợi, nhiều thời cơ nhưng cũng phải đối mặt với những thách thức mới. Đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà nước về văn hóa ở thị xã Phú Thọ có vị trí đặc biệt quan trọng để thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ văn hóa mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Phú Thọ lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với định hướng phát triển văn hóa của Đảng về *"Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc"*.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành TW Đảng (2004), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 10 (khóa IX), ngày 20/7/2004 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.*
2. Ban chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tỉnh Phú Thọ năm 2014, *Tài liệu hướng dẫn thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".*
3. Ban chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" (2015), *Báo cáo tổng kết 15 năm (2000 - 2015) thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và 10 năm (2005 - 2015) thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, mừng thọ và lễ hội.*
4. Nguyễn Duy Bắc (2001), *Về lãnh đạo, quản lý văn hóa nghệ thuật trong công cuộc đổi mới*, NXB Chính trị quốc gia.
5. Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch, Bộ Nội vụ (2008), *Thông tư liên tịch số 43/2008/TTLT/BVHTTDL-BNV ngày 06/6/2008 về Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp Tỉnh, phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.*
6. Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch (2010), *Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 về Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã.*
7. Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch (2010), *Thông tư số 06/ 2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2010 về quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của nhà văn hóa - khu thể thao thôn.*

8. Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch (2010), *Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2010 quy định mẫu về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Áp văn hóa", "Bản văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa"*.
9. Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch (2010), *Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2010 quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội*.
10. Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch (2009), *Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL ngày 16/12/2009 quy định chi tiết thi hành một số quy định tại Quy chế ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ*.
11. Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch và Bộ Nội vụ (2008), *Thông tư liên tịch số 43/2008/TTLT/BVHTTDL-BNV ngày 06/6/2008 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa & Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện*.
12. Chính phủ (2013), *Nghị định số 02/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 về Quy định về công tác gia đình*.
13. Chính phủ (2009), *Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 về việc ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng*.
14. Chính phủ (2006), *Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập*.
15. Chính phủ (2007), *Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 16/7/2013 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ văn hóa - Thể thao & Du lịch*.

16. Chính phủ (2006), *Nghị định số 11/2006/NĐ-CP ngày 18/01/2006 về việc ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng*.
17. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.224, 225
18. Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Văn kiện Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
19. Đảng bộ thị xã Phú Thọ (2010), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Phú Thọ lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2010 - 2015*.
20. Đảng bộ tỉnh Phú Thọ (2010), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015*.
21. Nguyễn Thị Kim Hoa (2011), Luận văn Thạc sĩ: *Quản lý Nhà nước về văn hóa trên địa bàn thành phố Hòa Bình hiện nay*, Đại học Văn hóa Hà Nội.
22. Học viện Hành chính (2011), *Tài liệu bồi dưỡng về Quản lý hành chính nhà nước, ngạch chuyên viên chính (Phần III: Quản lý Nhà nước đối với ngành, lĩnh vực)*, Nxb Khoa học và kỹ thuật.
23. *Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2013*.
24. Đỗ Văn Nam (2015), Luận văn Thạc sĩ: *Quản lý Nhà nước về văn hóa ở thành phố Việt Trì*, Đại học Văn hóa Hà Nội.
25. *Luật Di sản Văn hóa* (2001), được sửa đổi, bổ sung năm 2009, Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội, 2009.
26. *Luật Quảng cáo 2013*.
27. Thị ủy Phú Thọ (2014), *Chương trình hành động số 35-CTr/Th.U ngày 21/7/2014 về Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về "Xây dựng và phát triển*

văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

28. Thị ủy Phú Thọ, *Nghị quyết số 03-NQ/Th.U ngày 14/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thị xã về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong sự việc xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị trên địa bàn thị xã Phú Thọ.*
29. Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao & Du lịch *quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhân danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Áp văn hóa", "Bản văn hóa", "Tổ phố văn hóa".*
30. Trường Cán bộ quản lý thông tin (2011), *Tập bài giảng bồi dưỡng kiến thức quản lý văn hóa, thể thao & du lịch.*
31. Hoàng Vinh (1999), *Mấy vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng văn hóa ở nước ta*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
32. Hoàng Vinh (2000), Đề tài cấp Bộ: *"Thể chế xã hội trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ ở nước ta"*, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.
33. Viện Văn hóa - Bộ Văn hóa Thông tin (1996), *Xã hội hóa hoạt động văn hóa*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
34. Trần Quốc Vượng (chủ biên) (1997), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

NGUYỄN XUÂN THỊNH

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA
Ở THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ
THỌ**

LUẬN VĂN THẠC SĨ

Chuyên ngành: Quản lý văn hóa

Mã số: 60310642

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Trần Đình Tuấn

Hà Nội, 2017

MỤC LỤC

Phụ lục 1: Bảng biểu	79
Phụ lục 2: Phiếu phỏng vấn	85
Phụ lục 3: Tổng hợp kết quả phỏng vấn công tác quản lý nhà nước về văn hóa	87
Phụ lục 4: Một số hình ảnh	90

Phụ lục 1
BẢNG BIỂU

Biểu 1.1: Kết quả xây dựng “Gia đình văn hóa”, tổ dân phố văn hóa, khu dân cư văn hóa (2010 - 2015)

STT	Năm	Xây dựng gia đình văn hóa			Xây dựng thôn, xóm, tổ dân phố văn hóa		
		Tổng số hộ	Số hộ đạt GDVH	Tỷ lệ (%)	Tổng số thôn, xóm, tổ dân phố	Số thôn, xóm, tổ dân phố đạt văn hóa	Tỷ lệ (%)
1.	2010	16.539	13.750	83,14	107	91	85
2.	2011	17.075	14.531	85,1	107	92	86
3.	2012	17.419	14.841	85,2	107	92	86
4.	2013	18.557	15.970	86	107	92	86
5.	2014	18.400	16.000	87	107	96	89,7
6.	2015	18.510	16.373	87,5	107	96	89,7

(Số liệu từ nguồn Phòng VH và TT thị xã Phú Thọ)

Biểu 1.2: Phong trào thể dục, thể thao thị xã Phú Thọ

STT	Nội dung	Đơn vị tính	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016
1.	Dân số tập luyện TDTT thường xuyên	%	26	26,5	28	30,5	31,5	32	31
2.	Gia đình thể thao	%	24	24	24,5	25,2	25,8	26	26
3.	CLB thể thao	CLB	43	44	47	48	50	51	51
4.	Đội thể thao cơ sở	Đội	31	31	33	34	36	38	38
5.	Số VĐV TT cơ sở	VĐV	412	465	480	517	555	564	547
6.	Số giải thi đấu	Giải	9	11	11	29	16	17	19
7.	- Cấp Thị	Giải	4	5	6	8	7	7	6
8.	- Cấp cơ sở	Giải	5	6	5	21	9	10	11

(Số liệu từ nguồn Phòng VH và TT thị xã Phú Thọ)

Biểu 1.3: Kết quả hoạt động tuyên truyền

Hình thức tuyên truyền	Đơn vị tính	Kết quả						
		2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016
Cụm cổ động	Cụm	4	4	6	5	5	5	5
Pa nô	Chiếc	120	125	141	160	200	230	287
Băng zôn, khẩu hiệu	Chiếc	145	160	185	190	210	245	236
Số buổi tuyên truyền	Buổi	5	3	4	4	6	5	6
Cờ chuối	Chiếc	150	180	250	280	350	380	400
Cờ hồng kỳ	Chiếc	200	230	250	265	280	350	350
Triển lãm	Cuộc	2	1	1	2	3	3	1

(Số liệu từ nguồn Phòng VH và TT thị xã Phú Thọ)

Biểu 1.4: Số liệu cơ sở kinh doanh Karaoke trên địa bàn Thị xã

STT	Tên xã, phường	Năm 2010	Năm 2015	Dự kiến đến năm 2017
		Số lượng	Số lượng	Số lượng
1.	Phường Hùng Vương	1	2	3
2.	Phường Âu Cơ	3	6	6
3.	Phường Phong Châu	0	1	1
4.	Phường Trường Thịnh	0	3	3
5.	Phường Thanh Vinh	2	1	1
6.	Xã Thanh Minh	0	2	2
7.	Xã Hà Thạch	0	1	2
8.	Xã Hà Lộc	0	1	2
9.	Xã Phú Hộ	3	6	6
10.	Xã Văn Lung	2	3	4
Tổng số		11	26	30

(Số liệu từ nguồn Phòng VH và TT thị xã Phú Thọ)

**Biểu 1.5: Số liệu một số loại hình kinh doanh dịch vụ văn hóa có phép
trên địa bàn Thị xã (năm 2012)**

STT	Tên xã, phường	Loại hình dịch vụ	
		Bán và cho thuê băng đĩa	Internet
1.	Phường Hùng Vương	0	5
2.	Phường Âu Cơ	2	3
3.	Phường Phong Châu	6	2
4.	Phường Trường Thịnh	0	7
5.	Phường Thanh Vinh	1	3
6.	Xã Thanh Minh	0	0
7.	Xã Hà Thạch	1	0
8.	Xã Hà Lộc	1	3
9.	Xã Phú Hộ	4	2
10.	Xã Văn Lung	0	3
Tổng số		15	28

(Số liệu từ nguồn Phòng VH và TT thị xã Phú Thọ)

Biểu 1.6: Biểu tổng hợp di sản văn hóa trên địa bàn thị xã Phú Thọ

S T T	Xã, phường	Di Sản vật thể	Di sản phi vật thể
1	Xã Phú Hộ	Chùa Phú Cường	Đám cưới
		Chùa Cây thị	Đám tang
		Chùa Linh Sơn	
2	Xã Hà Lộc	Chùa Cao Long	Lễ hội đình, đền Long Ân
		Chùa Khánh Long	Lễ hội Đình, đền Ngọc Lâu
		Chùa Linh Sơn	Lễ hội đình đền Vân Thê
		Đền Ngọc Lâu	Đám cưới
		Đình Chùa Xuân Dục	Đám tang
		Đình Long Ân	
		Đình Ngọc Lâu	
		Đình Vân Thê	
3	Xã Văn Lung	Đình An Ninh Thượng	Lễ Hội Đình An Ninh Thượng
		Chùa An Ninh Thượng	Lễ Hội Đền Trù Mật
		Chùa An Ninh Hạ	Đám cưới
		Chùa Thắng Sơn	Đám tang
		Đền Trù Mật	
		Đền Mẫu Trù Mật	
4	Phường Hùng		Đám cưới

	Vương		Đám tang
5	Phường Trường Thịnh	Đình Cao Bang	Lễ Hội đình Thụ
		Đình Thôn Liêm	Lễ hội Lấy lửa cầu may
			Lễ hội đình Thôn Liêm
			Đám cưới
			Đám tang
6	Phường Âu Cơ	Đình Cao Du	Lễ hội đình Cao Du
		Đền Đõm	Nghề làm bánh tai
			Đám cưới
			Đám tang
7	Phường Phong Châu	Đền Xóm Sỏ	Đám cưới
			Đám tang
8	Phường Thanh Vinh	Đình Thanh Viên	Lễ hội đình Thanh Viên
			Đám cưới
			Đám tang
9	Xã Thanh Minh	Đình Hạ Mạo	Lễ hội đình Hạ Mạo
		Đình vật	Lễ hội đình Vật
		Đình Trung	Đám cưới
		Chùa Linh Quang	Đám tang
10	Xã Hà Thạch	Đền Lục Giáp	Lễ cầu làng Hà Thạch
		Đình Làng Hà Thạch	Lễ hội làng Ngọc Tháp
		Đình Ngọc Tháp	Đám cưới
		Miếu Phe Nam	Đám tang
		Chùa Bồng Lai	
		Chùa Ngọc Tháp	

(Số liệu do Tiểu ban kiểm kê di sản văn hóa thị xã Phú Thọ cung cấp)

Phụ lục 2
PHIẾU PHỎNG VẤN

Quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn thị xã Phú Thọ

Thưa các Quý ông (bà)!

Phiếu phỏng vấn này được sử dụng để hỏi ý kiến về hoạt động Quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn thị xã Phú Thọ. Thông tin Quý Ông (Bà) cung cấp nhằm mục đích nghiên cứu. Trân trọng cảm ơn ông (bà) dành thời gian để trả lời phỏng vấn này.

. THÔNG TIN CHUNG

- Độ tuổi: Dưới 30 ☐ 31 - 45 ☐ 46 - 60 ☐ Trên 60 ☐

-Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

-Trình độ học vấn: Tiểu học ☐ THCS ☐ THPT ☐

Trình độ chuyên môn: Chưa qua đào tạo ☐ Sơ cấp ☐

Trung cấp ☐ Đại học ☐

Nghề nghiệp:

II. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN HÓA TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ

1. Ông (Bà) đánh giá thế nào về vai trò của công tác quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn Thị xã?

Không quan trọng ☐ Ít quan trọng ☐ Quan trọng ☐ Rất quan trọng ☐

2. Ông (Bà) đánh giá thế nào về hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn Thị xã?

Tốt ☐ Khá ☐ Trung bình ☐ Yếu ☐

3. Theo ông (bà) công tác quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn Thị xã cần tập trung quản lý lĩnh vực gì? (chọn theo thứ tự ưu tiên từ 1

-> 5)

Công tác thông tin tuyên truyền

1

Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

1

Xây dựng thiết chế văn hóa

1

Kinh doanh dịch vụ văn hóa

1

Di tích lịch sử cách mạng và lễ hội truyền thống

1

Lĩnh vực khác (ghi cụ thể):

4. Theo ông (bà) cần có giải pháp gì để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn Thị xã trong thời gian tới?
(chọn theo thứ tự ưu tiên từ 1 -> 5)

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp

1

Tăng cường công tác đầu tư ngân sách cho văn hóa

1

Tăng cường công tác tuyên truyền

1

Đào tạo nguồn nhân lực làm công tác quản lý văn hóa

1

Xã hội hóa công tác quản lý nhà nước về văn hóa

1

Giải pháp khác (ghi cụ thể):

Người phỏng vấn

Thị xã Phú Thọ, ngày tháng năm 2016

(ký, ghi rõ họ tên)

Phiếu không ký, không ghi tên

Phụ lục 3

Tổng hợp kết quả phỏng vấn công tác quản lý nhà nước về văn hóa

Số phiếu phát ra: 130

Số phiếu thu về: 130

Số phiếu không trả lời: 0

Bảng 3.1: Thông tin chung

<i>Theo giới tính</i>		
Nam	58	48,3%
Nữ	52	40%
Không xác định	20	11,7%
<i>Theo độ tuổi</i>		
Dưới 30 tuổi	25	20,8%
31 đến 45 tuổi	39	30%
46 đến 60 tuổi	26	20%
Trên 60 tuổi	15	12,5%
Không xác định	25	19,2%
<i>Trình độ học vấn</i>		
THCS	20	16,6%
THPT	93	71,5%
Không xác định	17	15,5%
<i>Trình độ chuyên môn</i>		
Không qua đào tạo	18	13,8%
Sơ cấp	28	21,5%
Trung cấp	40	30,7%
Đại học	21	16,1%
Không xác định	23	17,9%

<i>Nghề nghiệp</i>		
Công chức, viên chức	53	41%
Công nhân	10	7,7%
Làm ruộng, tự do	37	28,5%
Kinh doanh	19	14,6%
Không xác định	11	10,9%

Bảng 3.2: Đánh giá về vai trò của quản lý nhà nước về văn hóa ở Thị xã

<i>Vai trò của quản lý Nhà nước về văn hóa</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Tỷ lệ</i>
Rất quan trọng	14	11%
Quan trọng	81	62%
Ít quan trọng	14	11%
Không quan trọng	7	5%
Không trả lời	14	11%

Bảng 3.3: Những lĩnh vực quản lý nhà nước về văn hóa

<i>Những lĩnh vực quản lý nhà nước về văn hóa</i>	<i>Tỷ lệ</i>
Công tác thông tin tuyên truyền	14%
Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở	39%
Kinh doanh dịch vụ văn hóa	10%
Di tích lịch sử cách mạng và lễ hội truyền thống	28%
Lĩnh vực khác	9%

Bảng 3.4: Đánh giá về hiệu quả của quản lý nhà nước về văn hóa

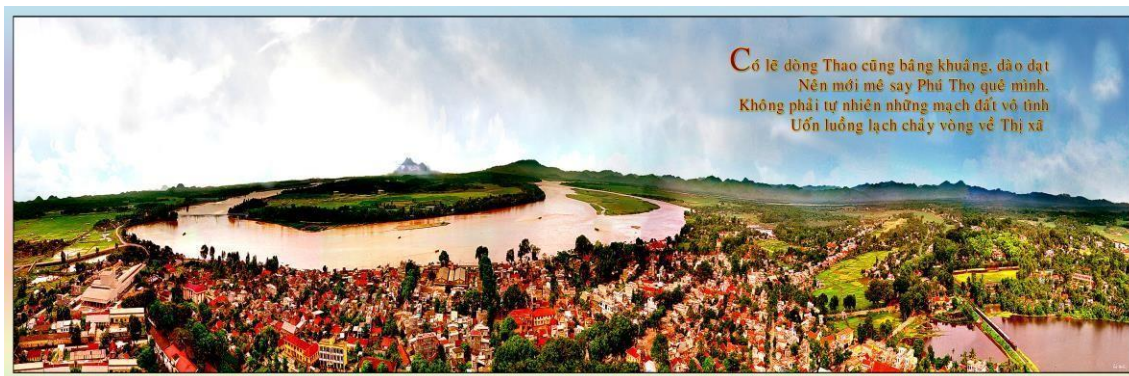
<i>Hiệu quả của quản lý nhà nước về văn hóa</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Tỷ lệ</i>
Tốt	29	22%
Khá	68	52,6%
Trung bình	21	16%
Yếu	6	4,8%
Không trả lời	6	4,6%

Bảng 3.5: Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa

<i>Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa</i>	<i>Tỷ lệ</i>
Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền	11%
Đầu tư ngân sách cho văn hóa	43,7%
Tăng cường công tác tuyên truyền	9%
Đào tạo nguồn nhân lực làm công tác quản lý văn hóa	23%
Xã hội hóa công tác quản lý nhà nước về văn hóa	9%
Các giải pháp khác	4,3%

Phụ lục 4

MỘT SỐ HÌNH ẢNH



Ảnh 4.1. Toàn cảnh thị xã Phú Thọ

(Ảnh: Ngọc Kỳ - phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ)



Ảnh 4.2. Lễ hội đền Trù Mật - một trong những di tích lịch sử tại xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ

(Ảnh: Đức Thịnh - phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ)



*Ảnh 4.3. Các thiết chế Nhà văn hóa khu dân cư đưa vào sử dụng đạt hiệu quả
(Ảnh: Vân Anh - phòng VH TT thị xã Phú Thọ)*



*Ảnh 4.4. Đại biểu đại diện các tầng lớp nhân dân
chúc mừng Đại hội Đảng bộ thị xã Phú Thọ lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2015 - 2020
(Ảnh: Ngọc Kỳ - phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ)*



Ảnh 4.5. Các đồng chí lãnh đạo Trung ương, Tỉnh, Thị xã cùng các nhà tài trợ cắt băng khánh thành công trình trường THCS Hùng Vương (Ảnh: Ngọc Kỳ - phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ)



Ảnh 4.6. Lễ khánh thành Quảng trường Bình Minh thị xã Phú Thọ ngày 24/8/2015

(Ảnh: Ngọc Kỳ - phường Phong Châu, thị xã Phú Thọ)



*Ảnh 4.7. Lễ khánh thành Nhà Văn hóa thị xã Phú Thọ
(Ảnh: Ngọc Kỳ - phòng Phong Châu, thị xã Phú Thọ)*